

SAMEDI 7 MAI 1938 - N° 34

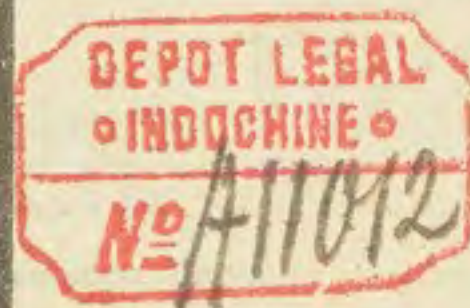
DIRECTION ET RÉDACTION
150, RUE LAGRANDE
SAIGON

Directeur: Đào-trình-Nhật

GIÁ BÁO

1 năm.....	6	00
6 tháng.....	3	00
3 tháng.....	1	60

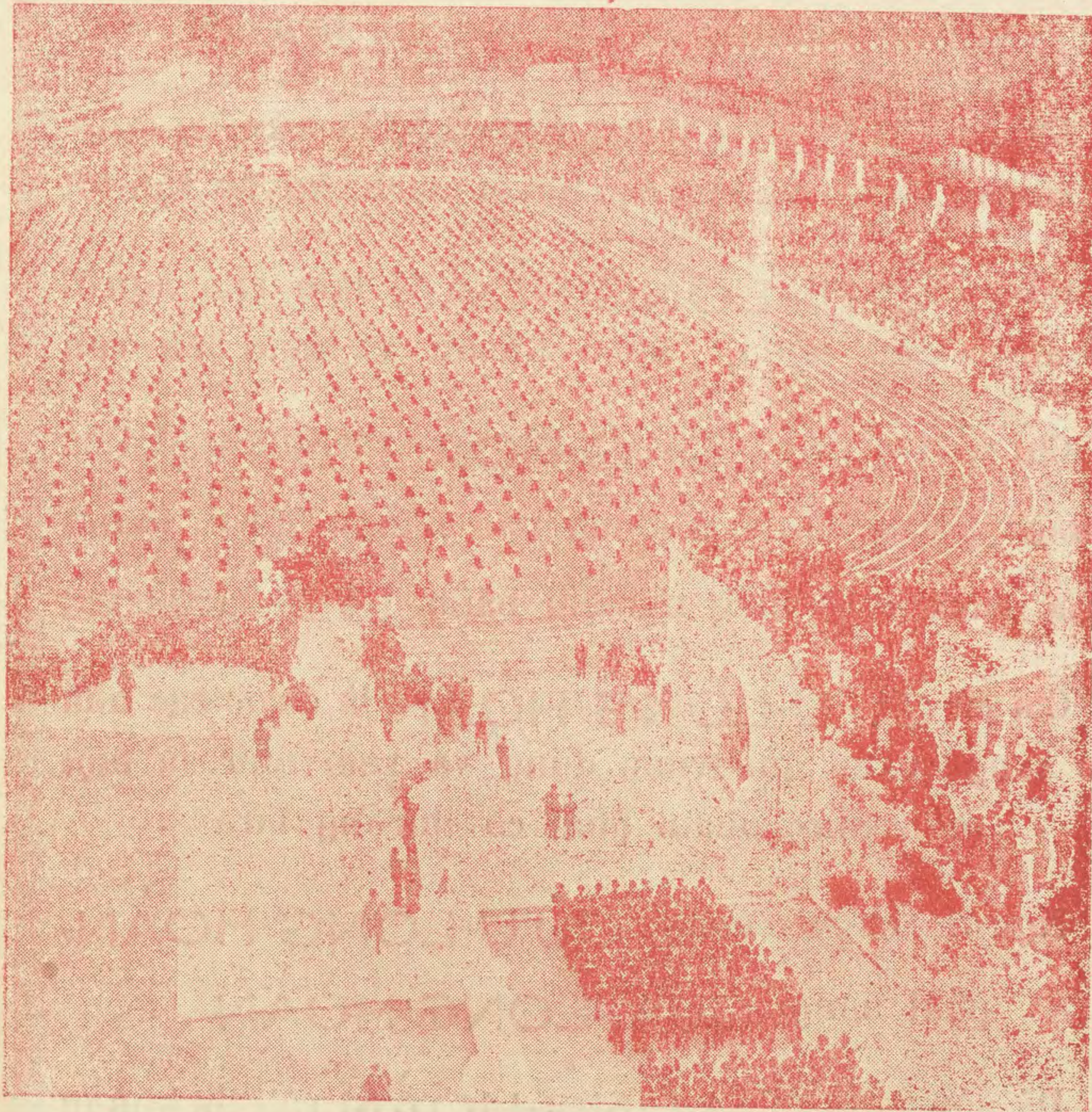
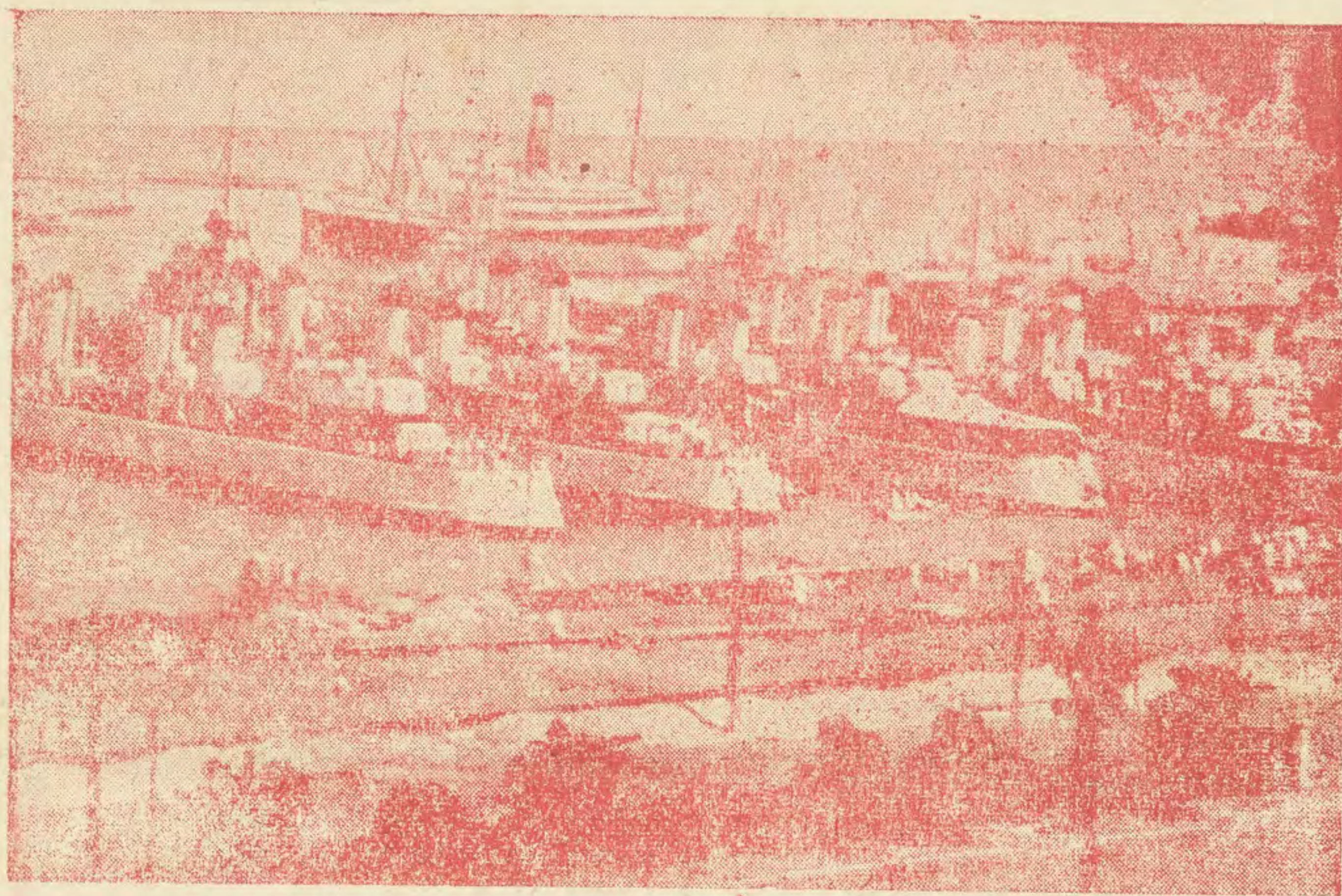
MUA BÁO PHẢI TRẢ TIỀN TRƯỚC



mai

tuần bao ra ngày thu' bay

CÓ LẼ ÂU-CHÂU TRÁNH KHỎI CHIẾN TRANH NHỎ VÌ HIỆP-UỐC ANH-Y VÀ PHÁP-Y



(Coi tin bên trong)

Hình trên, một hạm đội của Pháp mới diễn-tập ở Đại-tây-dương về. Hình dưới
đảng-viên thanh-niên Hắc-y hồi đầu năm nay luyện-tập một cách vận-
động chung để dự bị nghinh tiếp Hitler qua chơí bên Ý đầu tháng 5 này.

BAO GIỜ NƯỚC NAM DỘC-LẬP?

LU'OC KHẢO VỀ DƯC-QUỐC
của THIỆU-SƠN

MET-TINH hay **BOC-XINH**
cấm tường đi xem ngày 1er Mai
ở Saigon ta mới rồi
của THÚC-TÊ

Cuốn sách của Lê-thành-Tường
UN PATRIOTE ANNAMITE
của ĐÔNG-CHI

MỘT VU LY-HỒN NGÔ NGHĨNH
của Phan-van-Thiết

Ý kiến của một nhà giáo
CẢI-CÁCH chữ QUỐC-NGŨ'

110 CON CHIM MÁY VẬT LÔN
TRÊN MÂY XANH

Một sự thắng lợi của lao công
TICH THÀU 17 MỎ DẦU
CHO THƠ LÀM CHỦ

CẨM TƯ'ONG VỀ QUÂN NHƯ'T
của T. N.

MÁNH TÌNH XƯA
Truyện-ngắn của CÚC-CHI

Y. Y..

20 TRU'ONG - MƠI SƠ 0\$ 12

A I muốn làm chủ một công nghệ lớn, có lợi rất nhiều vốn từ 500p.00 tới 10.000p. làm bóp đầm và đồ maroquinerie « da ». Cần dùng bán một cái máy crème hiện tốt. Bảo kiết 6 tháng, có cho nhiều đồ phụ tùng giá rẻ. Thương lượng tại : **Saigon-Service** Bao thầu và làm các việc về thương-mại kỹ-nghệ, quảng-cáo. 131, Hamelin Tél 21.444

BỎ HÚT



Lúc chưa gặp thuốc Nhựt-Tân-Hoàn Lúc đã gặp thuốc Nhựt-Tân-Hoàn rồi

Lấy chỉ làm bằng có chắc cho bằng trông vào chỉ như là người lâu nay tiêu tụy vì ả Phũ-dung mà nay đã thoát khỏi, mập mạnh, nên công hiến thuốc Nhựt-Tân-Hoàn cho đồng bào ai còn đương ốm đuối.

Thuốc không pha, không dùng chất độc nội trong 30 hườn thì mạnh.

Giá mỗi hộp 5 hườn 1 \$ 00.

Thuốc Nhựt-Tân-Hoàn dùng toàn thuốc Bắc, bào chế theo toa của ông Docteur Nguyễn-văn-Nhả cho.

Viết thơ và mua thuốc, gởi cho

Dương - văn - Xù
à Căungan (Travinh)

Bán viết máy y giá các xưởng chế tạo bên Âu Mỹ, có đủ đồ phụ tùng thay vào các thứ viết máy. Có khắc tặng (không tính tiền) tên họ các ngài vào viết máy. Viết máy ngòi verre từ 2p.50 tới 3p.50, ngòi vàng có từ 3p.50 tới 20p.00.



Sửa và cho mượn các thứ máy đánh chữ, có máy khắc chữ rất thần tình và mau lẹ

TRAN-NGUYEN-CAT

81, Boulevard Charner SAIGON Tél. 21.289

MỎI PHÁT MINH ĐÔI HÌNH NGƯỜI

HÓA-THÂN-CHÍ-BỬU-HOÀN : Là một phương thuốc mới phát minh, trị tuyệt bịnh phong, lơn cùi.

HÔI-HOÀ-TÊ Có cho thí-nghiệm mấy chục người đều lành mạnh cả. Tôi có đăng hình bịnh nhơn ở nơi báo Điện-Tín rồi. Quý vị không tin xin mời đến nhà sẽ thấy sự kết quả của chúng tôi. Thuốc này tôi dám cam đoan, hề uống từ 1 tháng tới 4 tháng thấy đổi hình, không sai. Từ 4 tới 10 tháng thì lành mạnh như xưa, uống lâu mau tùy theo bịnh nặng nhẹ.

SƯU-PHONG BỔ-HUYẾT : Trị tuyệt bịnh : đau gân, đau xương, đau lưng, Tê, Bại, Nhức mỏi. Đêm nằm tay chơn để đầu tề đỏ, mặt mày tây chơn nó làm như kiến bò. Dùng đến thuốc này thì hết tuyệt.

VẠN LINH ĐẠI BỔ : Chuyên trị : đàn ông đàn bà ăn uống không đặng. Tinh thần suy, kém, hay đau lưng, mệt nhọc, ả tình, da xanh vàng mề, đầu hay chân vàng, ngồi làm việc thân hư, hề uống vô thì thấy khoẻ và công hiệu liền.

BÔI SẮC NGƯỜI : Thuốc NGUYỄN-ĐỨC bỏ á-phiện có thí-nghiệm tại Laboratoire Identité Saigon. Là một phương thuốc đại bổ, không phá không hành, không đi tỉnh, không nhọt, không nhức mỏi, không thêm á-phiện, dám cam đoan. Uống vô từ 15 ngày thấy cân nặng thêm một hai kilos. Lục-châu và Saigon qui ông đến có dùng nhiều rồi. Ai ai cũng đến khen tặng là một phương thuốc thần.

Hóa Thân Chí Bửu hoàn : mỗi hộp giá 1p.20

Vạn Linh Đại Bổ : mỗi hộp giá 0p.40

Sưu Phong Bổ Huyết : mỗi hộp giá 0p.80

Thuốc bỏ Á-phiện : mỗi hộp giá 1p.00

Nhà thuốc NGUYỄN-ĐỨC-ĐƯỜNG

số 17 đường HUỖNH-QUANG-TIÊN (Cầu Rạch Bờ) SAIGON
NGUYỄN-VĂN-VANG BAO CHẾ

« Đôi giày mới, đôi
vớ cũng phải mới »



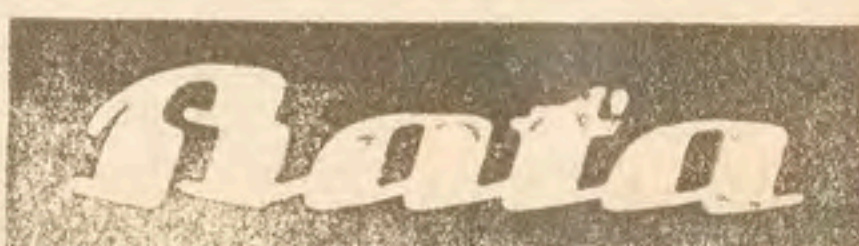
Vớ của trẻ con
0.70 — 0.90



Vớ của quý bà quý cô
1.20



0.80 — 1.30



Anh em
lao-công
các giới!



Chiều thứ bảy
anh em hãy
uống 1 viên

Cũu-long-hoàn

để lấy sức
làm việc
tươi tắn.

VÕ-ĐÌNH-DÂN
323, Rue des Marins, CHOLON
118, Espagne, SAIGON
4, Ohier, PHNOM-PENH

Chỉ có CỬ-U-LONG-HOÀN là thứ thuốc có
đủ tinh chất bổ dưỡng sức lực hơn hết

Chỉ có CỬ-U-LONG-HOÀN là vừa trị được
các chứng lật vật và làm cho huyết mạch chuyển vận tốt

Chỉ có CỬ-U-LONG-HOÀN làm cho người
ăn được ngủ ngon, khoẻ khoắn và mau lên cân

Chỉ có CỬ-U-LONG-HOÀN là thuốc đại bổ
không có thứ thuốc Á-đông nào bằng. Mười thang
thuốc chưa chắc hiệu nghiệm bằng 1 VIÊN CỬ-U-LONG

Chỉ có CỬ-U-LONG-HOÀN là được các nhà
cao sang quyền quý trọng dụng và xem như là một
món thực phẩm phải có thường bữa

Người chưa uống CỬ-U-LONG-HOÀN,
phải uống CỬ-U-LONG-HOÀN

Đã uống CỬ-U-LONG-HOÀN rồi, thì không
còn tin thuốc bổ nào khác nữa

MAI

XIN NHỚ = Giá báo 1 năm 6.000, 6 tháng 3.500, 3 tháng 1.860
Nhà báo số 150 đường Lagrandière SAIGON

BAO GIỜ NƯỚC NAM DỘC-LẬP?

MỘT nhà văn-sĩ tây, có tiếng thông thạo các vấn-đề thuộc-địa, tôi lần hồi bước lên đài phủ-mới đây viết luôn

mấy bài ở trên một cơ-quan thuộc-địa, nhơn chiến-sự Hoa-Nhật mà nói về vị-trí người annam ở Đông-phương khó khăn nguy ngập ra thế nào.

Theo ý tác-giả, thì giống người annam thấp hèn, chia rẽ, biếng-nhác, ai cũng ích kỷ, vụ hư-danh mà bỏ thực-sự và chỉ hay lợi dụng khuynh-phúc lẫn nhau, tóm lại đủ các tánh bèn tật xấu, thà họ cứ là dân bị-trị mãi còn hơn, chớ không bao giờ trông tự do độc lập với hoàn-cảnh thế-giới này cho được. Hề nước Pháp buông ra, tức thời họ — vẫn là tác-giả nói người annam — bị một cường-quốc khác chụp lấy ngay; họ muốn được thoát-ly sự bao bọc của nước Pháp để độc-lập tự-trị, thì họ mơ màng đại dốt không biết bao nhiêu.

Chúng tôi tưởng ai có tri-nghỉ đôi chút, khi được đọc mấy bài đó xong rồi, đỡ khỏi không tháo ra ít nhiều mồ-hôi.

Nhứt là tác-giả khéo tổ-cáo những chỗ thấp hèn thiếu sót của bà con mình, sao mà đúng quá. Minh chẳng nên giận ai bươi móc chỗ dở của mình ra, trái lại, mình nên tự thẹn, tự xét để mà tự tân tự tỉnh thì hơn. Chẳng-dở sao ta lại có cái thân-phận như ngày nay? Phải giới, thì mình đã là người Xiêm người Nhật rồi.

Chúng tôi tự biết tư-cách mình còn kém, tự biết chung quanh có thiếu gì kẻ dòm nòm thêm muốn những nguồn lợi ở xứ chúng tôi, cho nên chúng tôi vẫn muốn đồng tâm xuất-lực với người Pháp để hộ-vệ lấy món tài-sản chung, quyền lợi chung, chớ hiện thời chúng tôi không hề có cái mộng tưởng thoát ly nước Pháp mà độc-lập gì đâu.

Câu chuyện ấy trái mùa, chưa phải lúc nói.

Nhưng nếu ai tưởng rằng dân tộc này không mong một độc-lập hay là không bao giờ độc-lập được, đều là nói sai sự thật.

Trong trời đất xưa nay không hề có một dân nào chịu làm thân bị-trị đời đời kiếp kiếp, cũng như không hề thấy một dân nào có thổ-địa, quốc-gia, lịch-sử, mà lại không mong muốn có một ngày kia mình tự chủ-trương lấy vận-mạng mình. Huống gì dân-tộc chúng tôi xưa kia từng nếm cái mùi tự-do độc-lập ra sao rồi, thì bây giờ chúng tôi càng nên mong muốn lắm chớ.

Chẳng phải vì thấy chúng tôi

ngu hèn, người Pháp qua đây là cốt khai hóa diu dắt chúng tôi lần hồi bước lên đài phủ-cường độc-lập?

Nếu cuộc bão-hộ khai hóa của nước Pháp không có mục-dịch ấy thì không còn có ý-nghĩa tốt đẹp gì nữa.

Nếu ta không có cái tư-tưởng hy-vọng đương nhiên ấy, thì ta cũng chẳng có nghĩa lý gì làm người, chẳng có thú vị gì mà sống.

Nếu không thì chẳng hóa ra những bài học dân-quyền nhơn đạo mà người Pháp dạy mình bao nhiêu lâu nay là chuyện vô ích?

DẤU sao mặc lòng, sớm muộn trước sau, thế nào ta cũng tới một ngày tự chủ lấy lời quyền vận mạng ta. Bỗng như ông tây viết bài kia cho người annam không bao giờ độc lập được, là sự vô lý đã đành; nhưng nếu ai hỏi cái việc mà mình tự tin là tất nhiên phải có đó tới ngày giờ nào và phát hiện ra bằng cách gì, thì chúng tôi thú thật nó giống như câu hỏi bao giờ trời sập, làm sao trả lời như thế định cho được.

Có điều là trong vấn-đề tương lai này có một cái yếu điểm mà mỗi người chúng ta nên nhìn

Về bức tranh quảng-cáo cho « MAI »

XIN nhắc lại rằng bốn-báo trân trọng kính tặng 30p. một nhà họa-sĩ nào vui lòng bớt chút ngày giờ vẽ dùm cho « MAI » một bức tranh quảng-cáo để gián ngoại đường:

1') — Tùy ý họa-sĩ muốn vẽ sao cho coi được thì thôi, bốn báo không bó buộc phải vẽ hình gì, cách nào. Chỉ xin hiểu rằng mục-dịch tờ áp-phích này để cổ-động sao cho đồng-bào dễ ý đọc « MAI » và các nhà công thương tây nam nên đề lời rao trong « MAI » thì có kết quả.

2') — Khuôn khổ 60 x 90 cm.

3') — Chừng hai ba màu và nét vẽ sao cho giản-tiện, dễ in.

4') — Hạn cuối tháng juillet mãn.

5') — Những họa-sĩ có lòng tốt vẽ dùm, dầu không trúng thưởng công-lao 30p. bốn báo cũng đền ơn bằng 1 năm hay 6 tháng báo, gọi là yên ủi.

biết đề tự mình lo toan xây đắp lấy tương lai vận mạng của mình, chớ không có thể tin cậy nơi một thời-thế nào ngẫu-nhiên; nhứt là không thể dựa dẫm vào sức riêng của một ai.

Chúng tôi tưởng nên giải rõ ý kiến mình muốn nói.

Đời nay, những điều-kiện sanh tồn tự lập của con người ta đã thay đổi khác hơn ngày xưa. Đời nay mỗi việc gì nên hư hay dở cho cả quốc gia xã-hội, đều do đại-chúng mà ra và trách nhiệm cả đại-chúng, chớ không thể như ngày xưa, theo thuyết họ Khổng « với dân, chỉ nên khiến họ theo, chớ không nên cho họ biết ». Bởi vậy, hồi nào một dân bị luàn-vong chế-ngự, thường được giải thoát bởi một thánh-đế minh quân gặp thời-dậy lên, hay là một tay anh hùng giỏi múa đao nhảy ngựa, từ chốn sơn lâm thảo-mãng nhẩy ra, chỉ có việc khua dân nhăm mắt theo mình để thâu phục giang san và dựng nên cơ-đế đế-vương, tuy đối với dân là một sự giải thoát, nhưng có khi sự giải thoát ấy còn khổ cho người ta hơn là cái tai ách vừa mới gỡ ra. Ngày nay, không thể có một việc như thế phát sanh được nữa.

Cái việc mà xưa kia những tay như Lê-Lợi hoạt động thành công một mình với năm ba người phò tá, bây giờ là việc chung tất cả mọi người.

Song, ta cũng chớ nên nghĩ đến sự xây dựng tương lai độc lập của mình bằng bạo-lực. Cách đó hiểm nguy hao hớt cho mình nhiều lắm. Thị nước Pháp khai hóa bão-hộ là cốt diu dắt ta lần hồi bước tới tương-lai độc-lập, vậy ta có cách gì đi lần đến tương-lai ấy êm ái chắc chắn, cho hơn là mỗi chúng ta đều dốc lòng gắng sức lo học, lo làm, lo khôn, lo mạnh, lo tấn tới mở mang cả mọi phương diện chánh trị kinh-tế, học thuật, giáo dục v.v. tất là có ngày cái vẻ vang tự chủ phải tới cho ta một cách chánh-thức và tất nhiên.

Có người hoài nghi: nhưng mà người ta có thể chặn giữ bước đường tấn hóa của mình cho phải chậm trễ thì sao?

Chúng tôi tưởng mình lúc chưa thiết có tư cách lực-lượng họa là, chớ cái bước tấn hóa của một dân tộc thiết đủ tư cách lực lượng không có gì cản nó được.

Chúng tôi tin rằng nước Pháp rất có độ lượng, tới lúc về phương diện nào dân ta cũng có sức tự-chủ, thì bấy giờ chắc hẳn nước Pháp sẽ phải vui lòng giải phóng ta như kiểu Anh đối Ai-cập và Mỹ đối Phi-luật tán kia vậy.

T. V.

Vài hàng khẩn thiết

LÚC này giấy lên giá tới 4p.30 một ram, về nhơn-công, về sanh hoạt cùng các vật liệu quan hệ cho công cuộc xuất bản tờ báo cũng tăng giá hết thấy: tình-trạng báo-giới đang ở trong cơn khùng-hoảng chưa hề thấy. Nhiều báo bên Pháp đã phải hợp chung hai, ba tờ lại làm một, mới là sống nổi.

Tờ báo tâm thường này, phía sau không có tư-bồn hay thế-lực nào tán trợ duy-trì, mà phía trước chỉ có trông cậy vào một cái sanh lực, ấy là độc-giả, nếu độc-giả không sốt sắng trả tiền báo thì không khác gì muốn đọc báo mà lại xỏ báo vào con đường nguy vong tiêu-diệt vậy. Nhứt là tờ báo này, mặc dầu giấy đắt, nhứt định không tăng giá bán hay là bớt đi mấy trương, mà trái lại, độc-giả đã thấy công việc biên tập của chúng tôi vẫn càng ngày càng mở mang cố gắng là khác.

Trải 8 tháng nay, số tiền độc-giả đang thiếu báo « MAI » còn nhiều. Có vị, lúc viết thư mua, nói ở xa nhà thơ, không tiện mua mandat. Có vị ở trong đồng xa, người đầu tiền không thể lặn lội tới nơi, hoặc khi bắt-thiệp tới nơi mà rồi chửi nhơn vắng mặt. Mỗi người một tí, thành ra số đó gộp lại có tới mấy ngàn.

Bây giờ chúng tôi khẩn-thiết yêu cầu chư vị ấy sớm lo gởi mandat cho chúng tôi, chẳng những chúng tôi có thể đối phó dư dư với cơn khùng-hoảng này, lại không chừng có thể mở mang được nhiều việc mới mẻ lợi ích chung cho độc-giả nữa. Chúng tôi chờ đợi tác lòng sốt sắng ấy biết bao! MAI

CHUYÊN PHIÊM

CÁI ĐẠI-SỐ PHƯƠNG-TRÌNH-THỨC CỦA NÀ-PHÁ-LUÂN

THẾ thường: hề «đông là mạnh» (l'union fait la force) Cái đại số phương-trình-thức (équation algébrique) của Nà-phá-Luân lại chữ-trương nghịch lại hề «đông là yếu» (l'union fait la faiblesse).

Các bạn hân nhao nhao cãi lại dữ? Hãy khoan! Xin bình tâm nghe cái kiến-giải của họ Nà:

« 1 người Mameluk (1) hơn 1 người Pháp;

2 người Mameluks bằng 2 người Pháp;

3 người Mameluks thua 3 người Pháp. »

Nà-phá-Luân nguy biến? Không! Xin để họ Nà nói rõ thêm:

« 1 người Mameluk hơn 1 người Pháp, là về sức mạnh;

2 người Mameluks bằng 2 người Pháp, là vì dầu mạnh mà không biết hợp tác nhau âm mưu

tinh kế, nhưê khi của 2 người Mameluks cũng giảm bớt, để đi đến bực bằng đối với 2 người Pháp;

Còn 3 người Mameluks thua 3 người Pháp, là vì hề đông chùng nào, người Pháp càng biết hợp tác để gây thành một sức mạnh nan địch.

Tóm lại đối với người Pháp, đông là mạnh, nhưng đối với người Mameluks, thì đông là yếu. »

Gần đây, trong một phiên xử ở toà Phúc-án Baria, quan toà đã làm ức ba tên Diệp, Châu, Lý vì quên cái đại-số phương-trình-thức của Nà-phá-Luân.

Số là bộ « hiệp tung Diệp-Châu Lý » ở Baria có dật nhau xuống Sông-Điền (một làng nhỏ cách Ba-5 cây số) chơi. Bộ này liền bị tên Chư công kích. Bộ này bị thua lại bị thương tích nên quá tức giận, quyết đưa nhau ra trước pháp-luật nhờ phân xử...

Quan toà Baria, theo lẽ công-bình luật pháp, nghĩ rằng: «Thế nào đông cũng là mạnh. Có lẽ nào một tên Chư mà hạ nổi ba người? Bởi vậy tên Chư chỉ bị phạt vạ chớ không bị tù.

Quan toà Baria nghĩ thế cũng phải. Nhưng theo cái đại-số phương-trình-thức của Nà-phá-Luân thì không đúng:

Đông đối với ba tên Diệp Châu Lý đây có nghĩa là yếu; vì lúc chưa «xáp trận» tên Châu đã bỏ chạy trước; còn tên Diệp tên Lý ở lại, ai lo phận này, không biết hợp tác với nhau.

Như vậy thời, nếu theo đại-số phương-trình-thức của Nà-phá-Luân, phải phạt tù tên Chư mới đúng.

Nhưng than ôi! đại số phương trình-thức của Nà-phá-Luân là đại số phương trình thức của Nà-phá-Luân mà luật pháp của nhà nước Pha-lang-sa là luật pháp của nhà nước Pha lang sa!

Vì vậy mãi đến hôm nay, dân Baria vẫn còn nghe tiếng ta thán của bộ hiệp-tung Diệp Châu Lý.

Nà-phá-Luân! Ngài có khôn thiêng chăng nhẽ!... Xin hiện hồn về cái hồ ba tên đồ đệ Diệp Châu Lý đã trung thành với phương trình thức của ngài, mà bị quan toà Baria xử ức Q.

1 Bốn Mameluks là bốn lính lai Thổ lai Ai cập, thường thường xuất thân nơi tù bị mãi nô, về sau được làm chúa tể Ai-cập. Nà-phá-Luân đánh tan họ nơi trận Pyramides 1798.



Kỳ tới

có bài của
PHAN-KHÔI

nói về lịch-sử Cao-miên và cuộc công ta bão-hộ Cao-miên trước khi tây qua.

Ai cũng nên đọc và nhứt là Việt-kiều đang ở Cao-miên.

Nên ngừa bệnh Ban - Trái

Lúc này trời nóng nực, trẻ con thường mắc chứng BAN, trong 10 nhà có 8, 9 nhà có trẻ đau bệnh ấy, nếu muốn ngừa trước, hoặc trừ tuyệt gốc, chỉ có thứ thuốc:

TIÊU BAN CHÍ THÁNH HOÀN
HIỆU
ÍCH NGUỒN DƯƠNG

người lớn, con nít đều uống được, trăm bệnh không sai một. Dám bảo kiết.

Giá rẽ 1 hộp 1 hườn: 0p.15

Còn thứ **NHI KHOA CHÂU PHÁCH TÁN**, chuyên môn trị đủ các chứng bệnh con nít: Phong, Ban, Đẹn, ọc sữa, ỉa nước, nóng, ho, khóc đêm, đau bụng, làm kinh v.v., nên mua để dành trong nhà mà nuôi con nít, thiết thân hiệu.

Giá mỗi ve: 0p.20

Nhà thuốc **ÍCH-NGUỒN DƯƠNG**
295 Phunhuân-Saigon

Đau bụng, no hơi tức rêu trời

Đau bao-tử, ruột, đau bụng lâu năm, ăn không tiêu, thường bón ứt, đi xong không được, hay lúi tức nghẹn chảy nước dãi, ợ chua, no cũng đau, đôi cũng đau, đau trồn dạ dưới, đau thốn lên trên, hoặc đau ngay rúng, đau từ chập từ hồi, đau một bữa nghĩ vài bữa đau trở lại, uống nhiều thứ thuốc không thấy thuyên giảm. Muốn khỏi tiền mất tật còn, ai có bệnh kể trên, nên uống thuốc gia-truyền **ĐAU RUỘT** hiệu **ĐỨC-TRỌNG**, uống vào đại-trường thông-hoạt, bộ máy tiêu hóa kiện toàn, chừng đau bụng hết, ăn ngon ngủ được. Thuốc rất linh-nghiệm đã từng cứu được nhiều người mắc phải chứng bệnh nguy hiểm này.

Mỗi hộp 0p.60

Nhà thuốc **ĐỨC-TRỌNG**

Số 280 đường Dellefosse

Xóm cũ **CHOLON**

(Trường học xóm cũ đi tới 100 thước)

Đề bán tại Nguyễn-thị-Kính và khắp nơi



Nên noi... Nên nghe...

TẾT Lao-động 1er Mai năm nay, ở Saigon lối 1000 người chen chúc trong rạp hát Tân-định và không được trưng cờ hiệu hay treo băng-đỏ-rôn gì. Hôm đó ở Hanoi, trên 20.000 lao-công nam nữ, gần đủ hết các nghề nghiệp, họp nhau giữa sân rộng trước nhà đấu-xảo, mỗi đoàn thể đứng riêng một khu, có hiệu cờ, có những băng-đỏ-rôn bày tỏ yêu cầu nguyên vọng một cách công nhiên.

Trong khi đệ-tam, đệ-tứ ở Saigon chia rẽ, gấu ó nhau, thiếu đều đánh lộn, thì ở Hanoi, tất cả anh em lao công đồng tâm nhứt đức, làm lễ kỷ niệm này một cách rất căm động và có trật tự kỷ-luật, ai cũng phải khen.

Cái kết quả tương phản ấy chỉ là do sự tổ-chức hay dở khác nhau.

THIÊN-hạ chắc không phải có nhiều cái gia đình như nhà họ Ngô-đình ở nước ta, bất cứ làm việc gì cũng là tới tuyệt-đỉnh.

Thật vậy, mấy người con cụ Thượng Ngô-đình Khảm làm quan, đi tu và đi học đều leo lên tới bậc nhơn-gian vinh-hiến.



Mgr **NGÔ-ĐÌNH-THỤC**

Ông Ngô đình Khôi đang trọng-trần tỉnh Quảng-nam.

Ông Ngô đình Diệm tuổi trẻ được vinh thăng tới Lại bộ thượng thư, rồi vì chánh kiến bất đồng, bỏ ngay cái chức cao quý ấy mà đi như bỏ chiếc vỏ rách.

Ông Ngô đình Thục qua học bên La mã, đậu hai ba văn bằng bác sĩ, mới được thọ phong chức Giám mục.

Còn hai ông nữa học bên tây

cũng đã thành công một cách xuất sắc s e u nhơn.

Có nhiều nhà thế tộc mà anh em họ một đoàn ngu ngốc và chỉ biết dành ăn với nhau, đáng khinh đáng thẹn biết mấy!

MẤY lúc gần đây thời cuộc Âu châu càng âm đạm, lo âu, chỉ vì cái lực lượng của cuộc hiệp tung Đức Y.

Anh nhơn ngoan quá; muốn chia bớt lực lượng ấy đi, để sửa lại cái quân-thế Âu-châu, nên chỉ Anh đã rán sức làm thành việc Anh Y hiệp-uớc, kể Pháp cũng bắt chước, trở lại thân thiện với Y. Nhờ vậy mà cuộc-diện Âu-châu đang như một đám mây mù, bỗng có tia sáng lộ ra.

Người ta có thể vững lòng rằng châu Âu đã dang xa cái kho thuốc súng một đoạn đường dài. Tạm-thời, chắc là Hitler phải gác bỏ cái dã-tâm nơn nao thôn tính Tiệp-khắc. Và Đức ý có cái thân-tình duy-nhứt của Y mới dám quật-cường quá lộ ở triền sông Đa-náo, nhưng bây giờ Y như cô nhơn-tình có chia sẻ lòng yêu với hai

ba người nữa rồi, tự nhiên Đức phải thắt nút cái túi tham của họ lại.

DU-luận Saigon mấy hôm nay còn đang kinh ngạc gồm ghi c về chuyện một anh thợ đóng giày ở tiệm kia đường Espagne, vì bạn đồng nghiệp thách đố, cả gan ra cầu tiêu hốt một cục ứt vô ăn ngon lành, để lấy 10 p. tiền cá và một bộ đồ bà-bà.

Háo thắng hay là tham tiền? Cả hai.

Người ta phải trách ông chủ tiệm ấy vô tình, vô nơn đao lăm, mới đành ngồi dương mắt ngó việc thách đố ăn phân đã phát hiện như thế. Đàng lý ông ta phải rầy thợ mình và can trở đi chớ. Có lẽ ông ta đại dốt đến nỗi người ăn ứt lấy thưởng kia sẽ trọn đời mắc bệnh thúi miệng nặng hơn và có hại tới cơ-thể nữa. Ngày xưa, Câu-Tiểu chỉ nể có một chút phân của Phu-Sai mà suốt đời mang bệnh thế đó.

Có người nói ông ta cốt để vậy để làm quảng-cáo cho tiệm giày mình.

Quả vậy thì ông ta là người đáng thương, và những ai biết suy nghĩ, chắc không dám mang đôi giày của tiệm ông chế tạo ra đâu.

HÌNH như có mấy hăng tây nam, vào hàng lớn lao, có thể lực, vẫn chưa chịu thi hành luật xã hội với thầy thợ của mình.

Ngày làm quá 8 giờ mà những giờ làm trội ra đó, hăng không trả thêm xu nào.

Lương bổng thầy thợ vẫn y cũ, không tăng.

Cũng chẳng nghe hăng nói tới chuyện cho thầy thợ náo nghĩ 10 hay 15 ngày ăn lương; chiếu luật lao công mới.

Vậy mà thầy thợ cam chịu, không dám kêu nài, vì sợ hăng kiểm chuyện trả thù đuổi đi Lợi dụng ngay chỗ « yếu » đó của bà con mình mà mấy hăng nói đây đã coi luật xã hội như đồ hồ vậy.

Chúng tôi khuyên một lần nữa: anh em thầy thợ ở trong cảnh thiết thời như thế cứ lên gõ cửa ty Thanh tra Lao động mà kêu nài. sẽ được bình vực như ý. Hăng « trời » đi nữa cũng không thể vì cơ đó mà đuổi anh em được đâu mà lo!

KHÔNG hiểu có dụng ý sâu sắc chi mà hiện tại Nhật bỏn lại có một luồng dư luận, một hai đề quyết rằng chánh phủ Đông dương vẫn để con đường xe lửa Hải phòng Vân nam cho Tướng giới Thạch chớ chuyên khí giới vô nước Tàu, nhờ đó Tàu mới có khí giới mà kháng Nhật mãi. Như chúng tôi đã nói kỳ rồi, họ nói mới đây quan đại sứ Naggier sang Đông dương chính là vì Quốc dân chánh phủ sắp đặt việc vận-tải khí giới đó.

Có phải họ muốn bày ra một cơ để có thể vô-lực chiếm lãnh cù-lao Hải-nam đó chăng?

MỚI QUA KỲ DẤU



DIA 1938

Hỏi Catalogue 1938 :

J. KELLER, Importation

72 rue Mac-Mahon - SAIGON

Phụng - Hảo

Phước - Cường

Tài - từ Radio

Hải bộ H. T. Phú

Chúng tôi đọc...

CUỐN SÁCH CỦA

LÊ-THÀNH-TƯỜNG



« UN PATRIOTE ANNAMITE » ADMIRATEUR DE LA FRANCE »

MỘT cuốn sách đã đem gây ra, từ chính-trị, kinh-tế, đến cho chúng ta xã-hội, cho đến tâm-lý, đạo đức một sử-liệu nước nhà dồi dào và bổ-ích ấy là cuốn « *Un Patriote Annamite* » của ông Lê-thành-Tường mới xuất bản nói về thân thế và sự nghiệp cụ Phan thanh Giăng. Một đoạn lịch sử quan-hệ, một nhơn vật trọng yếu trong thời kỳ trọng yếu: thời kỳ nước Pháp mới sang chinh phục nước Nam.

Tôi không dám quả quyết rằng những tài liệu lịch sử mà ông Lê-thành-Tường đã sưu tầm nghiên-cứu có phải là hoàn toàn xác thực. Nhưng, đứng ở địa vị khách quan, với một tác phẩm sử học như cuốn « *Un Patriote annamite* », tôi nhận thấy nó là một công trình khảo cứu rất công phu, đã đem Lê-quân đi gần đến sự hoàn toàn mỹ mãn, và khiến cho mọi người đọc sách như được soi vào một tấm kiến phần chiếu, được đọc một bản cáo-trạng khéo biện hộ cho một bức trung thần ái-quốc giữa lúc quốc-vận gian nan: cụ Phan-thanh-Giăng. Sau chén thuốc độc tuần tiết với thành Vĩnh-long đến nay, trên bảy-chục năm, sự nghiệp và tâm tích của cụ Phan chưa có ai xét rõ, hiểu rõ. Người khen phục chí tiết cụ cũng nhiều, mà kẻ hoài nghi và dị-nghị chẳng phải là ít. Nói về sự nghiệp và tâm tích cụ Phan đủ các phương diện, chắc hẳn cuốn sách của Lê-quân là cuốn thứ nhất vậy.

Tác giả đã tốn nhiều công phu nghiên cứu về hiện tượng do tự mình hy-sanh và chịu mang những biến-trạng thời thế đã lấy tiếng là con người vô-dùng để cho quốc-gia được yên, nhơn dân khỏi khổ về tai họa binh cách.

Sống, cụ Phan là một bức kỳ-tài, có kiến văn học thức rộng, có chí kinh bang tế thế, nhưng rồi sanh nhằm lúc quốc-gia yếu hèn, biến-cổ, dầu cho vua vớ nước có cần dùng sai khiến cụ đến chỗ gian nan bức nào, cụ cũng không hề từ nan, có điều cụ có trí sáng hiểu biết rằng việc nước không thể nào cứu vãn được nữa. Cho nên sau khi đi sứ bên tây không thành công trở về, trào đình giao việc chủ trì ba tỉnh còn lại ở Nam-kỳ tức là đưa cụ vào tuyệt cảnh mà cụ không từ nan chút nào. Trong thâm tâm đã sớm có cái định kiến là mạnh bạo hy-sanh thân mình để bảo toàn sự yên tịnh cho nhơn dân và giữ vẹn chí tiết của mình. Bởi vậy, chết, cụ Phan đã để lại cho người đời một tấm gương nhơn-cách quý hóa.

Đứng trước một nghịch cảnh éo le, dầu cho trong ngực có sôi một bầu máu nóng, có đập một con tim nóng hổi vì quốc-gia đồng bào, nhưng cụ Phan-thanh-Giăng, muốn giữ thành-trị nước non đã không được, mà chịu khuất phục thì cụ không có thể làm, thành ra chỉ có cái chết. Kết quả cụ mạnh bạo tự rước một sự chết thê thảm trong lúc tuổi già sức yếu, cốt sao danh tiết mình còn, nhơn dân khỏi khổ.

Ông Lê-thành-Tường không ngại gì suy tầm khảo-cứu hết tấm công phu, cốt nêu ra cho ta thấy rõ tấm lòng thương dân yêu nước của cụ Phan, đến nỗi Đức năm thứ 12, để đốc Pháp Rigault de Genouilly đem binh thuyền tới Đà-nẵng rồi kéo vào

đánh Nam-kỳ tung bừa, quân ta gặp đầu thua đó. Việc nước càng ngày càng khó khăn nguy ngập trăm phần. Là người có tiên kiến và tự biết lượng lực, một mình cụ Phan lúc ấy đã từng dâng sớ chủ hòa trong khi tất cả trào-đình chủ chiến. Lê tự nhiên cụ phải phục tùng phần đông; thời thì răn đem tài sức của mình ra phò vua giúp nước được chừng nào hay chừng ấy.

Năm 1862, vua phải cụ với ông Lâm-duy-Hiệp vô Saigon cùng Pháp-soái nghị hòa. Cụ đem tài ngoại-giao muốn thuyết người Pháp rút binh trả đất lại cho mình. Nhưng một cái kết-quả họ đã đòi lấy được bằng máu, đời nào họ chịu buông ra? Thành ra lúc đó ta đành phải nhượng giao 3 tỉnh Gia-định, Định-tường và Biên-Hòa cho người Pháp. Vua thấy sự kết quả không được viên mãn theo ý ngài muốn nên ngài hạ chỉ khiển trách cụ Phan.

Sau đó, cụ lại phụng mạng suong chức như tây chanh sứ cùng các ông Phạm-phú-Thứ, Ngụy khắc-Đản, Tôn-Thọ-Tường và Trương Vĩnh Ký sang Pháp, triều- kiến Vua Napoléon III để điều-đinh chuộc lại ba tỉnh, nhưng cũng không xong. Ra ngoài, ngó thấy thiên hạ vẫn minh cường thanh bao nhiêu, càng lời cái chỗ yếu hèn nguy vong của mình bấy nhiêu, cho nên lúc ở Pháp trở về cụ tâu vua xin mau mau cải cách triều chánh và cần kíp giáo hoá dân cho lệ bước lên đường tiến-hoá như người ta mới đủ lực lượng tự vệ. Nhưng vua đã chẳng đủ thông minh hiểu sự cải cách là khẩn cấp thế nào, lại thêm các cụ trào thần hủ bại còn kiểm cách ngăn trở là khác.

Cụ Phan thanh Giăng đã nhận thấy thế lực nước mình không có thể nào địch nổi nước Pháp. Nay dầu có bắt dân phải phần đấu, chỉ là một việc làm cho lưu huyết vô ích và tổn hại sinh dân mà thôi.

Vì chỗ tiên kiến và tự lượng khiến cụ chủ hoà, mà đối với vua, cụ đã chịu tiếng bất lực, bất trung, không biết làm chức vụ của mình.

Đến đây, tôi thấy ông Lê-thành-Tường không những là một nhà sử học, lại còn là một quan tòa, chịu đứng trước dư luận để bào chữa cho sự hành

vi của một vị trung thần, một ông quan lớn biết thương dân yêu nước. Cái chơn lý thiêng-liêng buộc người Pháp cũng như người Nam đều phải nghiêng mình trước bậc vĩ nhân ấy một cách thành kính.

Cụ Phan-thanh-Giăng là một nhà chánh-trị lão luyện, có một năng lực phi thường, đã làm rung chuyển những năng lực trọng yếu của bộ máy lớn lao là quốc-gia và quốc-tế.

Chỉ một tia sáng mà ông Lê-thành-Tường đã vạch ra đấy cũng đủ thấy giá-trị của cuốn « *Un Patriote Annamite* » thế nào rồi.

Một điều đáng chú ý hơn nữa là bao giờ ông Lê thành-Tường cũng giữ mình ở địa vị khách quan, trung lập, chứ không vì một luận đề nào để phải thiên vị. Với những công phu sưu tầm tài liệu, với sự nghiên cứu đầy đủ dồi dào, Lê-quân đã cho chúng ta một tác-phẩm có giá-trị đặc-biệt. Nhứt là sự sắp đặt gọn gàng, tách bạch; lời văn trôi chảy tự nhiên và rất bình-dị, ai đọc cũng có một cảm giác say mê như đọc một cuốn tiểu thuyết giá-trị nào kia vậy.

Tôi muốn nói thêm rằng, vì « mục đích của lịch sử là dạy cho người ta biết nhân quả của những thời kỳ trọng đại, những gương sán của nhân vật hay của những dân tộc phú cường, và những kết quả bi thảm của sự tàn khốc hay của sự vô đạo » (Le but de l'histoire est d'instruire l'homme en lui faisant connaître les causes et les effets des grands événements, les exemples de vertu donnés par des hommes ou des peuples illustres, et les funestes conséquences du crime ou de l'irréligion), vậy thì cuốn « Một nhà ái quốc Việt-nam » của Lê-quân không những là chép sự nghiệp và bày tâm tích của một người là cụ Phan mà thôi, lại cũng chính là một tài liệu quý báu để cho ta biết những nhơn quả và những lý do nguy vong của nước ta bảy chục năm trước vậy.

ĐÔNG-CHI

Hình in trên đầu bài là lúc cụ Phan-thanh-Giăng châu vua Napoléon III để xin chuộc ba tỉnh Nam kỳ.

Son thoa môi THO RADIA

Cặp môi lại còn dịu dàng hơn da mặt.
Bởi vậy phòng thí-nghiệm THO RADIA theo phương-pháp khoa-học chế ra son thoa môi đã đẹp lại đúng phép vệ-sanh.
Son thoa môi THO RADIA bôi rất dễ, không làm khô và dày môi, giữ cho cặp môi đặn luôn luôn dịu dàng và đẹp dễ. Son thoa môi THO RADIA để trong một thứ bao đẹp và tiện, có thể dùng mãi đặn.
Có năm màu khác nhau đặn qui bà qui có dùng theo ý muốn:
Màu cam, màu hơi đậm, màu đậm, màu hơi thắm, và màu thắm
CÓ BÁN Ở TẤT CẢ CÁC NHÀ THUỐC TÂY

DAINAN KOOSI

XUẤT CẢNG VÀ NHẬP CẢNG
7 et 9, Rue G. Guynemer - SAIGON
M. MATSITA PROPRIÉTAIRE

CÁC CỬA HIỆU "AU JAPON"

SAIGON HANOI PNOMPENH
46, Rue Viénot 83, Rue des Paniers 2, Rue Ohier
BÁN ĐỦ CÁC THỨ HÀNG HÓA NHỰT - BÓN

... về Văn đề

CẢI-CÁCH chữ QUỐC-NGŨ

TÔI rất biểu đồng-tình với ông Phan-văn-Thiết về bài « Cải cách chữ Quốc-ngũ » đăng trong « Mai » tuần rồi (số 32 ra ngày 23-4-38), nhưng đến cái lối « cải cách » thì tôi có nhiều chỗ không đồng ý với ông. Vì theo cách ông có điều bất tiện cho sự học chữ quốc-ngũ.

Phải, Phan quân dùng 4 phụ âm: j, f, w, z mà thế vào những dấu: huyền, sắc, hỏi, nặng thì tiện lắm. Chúng ta có thể mau phân biệt và mau hiểu dạng 4 giọng tiếng, nếu ta dùng 4 phụ âm ấy vào sau chót những chữ đã ráp vần rồi; nhưng có điều là: chữ « w » hơi khó viết mà lại viết không mau được. Theo thiển kiến tôi, thì chúng ta nên dùng chữ « v » mà thế vào dấu « hỏi » còn chữ « w » thì dùng thế cho dấu « ngã » vì trong chữ quốc ngữ dấu « hỏi » chiếm phần nhiều hơn dấu « ngã », có khi người ta dùng dấu « hỏi » mà thế cho dấu « ngã » nữa là khác. Với một chữ « v », ta có thể viết mau, lại coi đơn-giản nữa, mà chúng ta đã có đủ chữ phụ âm thế cho năm dấu thường dùng lâu nay.

Vậy những dấu: huyền (˘), sắc (ˊ), hỏi (ˇ), ngã (ˋ), nặng (ˊˊ) chúng ta sẽ thế những phụ âm: j, f, v, w, z.

Về những dấu « ơ » trong nguyên âm « ơ, ơ » thì Phan-quân thế « b », dấu « ơ » trong chữ « ả » thế chữ « l », dấu « ă » trong chữ « ă » thế chữ « q ».

Đành rằng, nếu bây giờ chúng ta thế như vậy vào sau những chữ vần, thì ta có thể đọc hay viết được liền, vì chúng ta đã thuộc những « dấu » ấy rồi, chỉ cần nhớ đổi ra « chữ » mà thôi, nhưng về « Sự học đọc và học viết » của trẻ con sau này rất khó khăn và bất tiện nữa, bởi vì chúng nó không thể học vần rồi ráp chữ được, mà lại phải học từ « tiếng một » như « chữ Hán » mới được. Nghĩa là học chữ nào thì nhớ chữ ấy, còn không học thì không biết, cái đó càng rối rắm cho ta nữa: đã tránh việc khó này rồi gây lấy cái khó khác.

Bấy lâu nay, chữ « Quốc-ngũ » ta dễ học là nhờ: trước học vần, sau ráp chữ thì đọc được.

Thí dụ: chữ « nhứt » có vần « ưt » và 2 phụ âm « nh » thành ra « nhứt » thêm dấu nặng là « nhứt » hay là nếu cải cách dấu nặng thế chữ z thì « nhurtz » cũng dễ hiểu dễ nhớ, còn như « nhutlez » thì khó nhớ và khó ráp vần lắm, vì phía sau có tới 3 phụ âm « tlez ».

Như vậy thì những dấu « ơ, ơ, ă » không thể thế vào những chữ phụ âm (consonnes) được chúng ta hãy kiểm những chữ nguyên âm (voyelles) khác trong vần tây mà thế vào thì mới tiện hơn.

Theo ý tôi thì chữ « ơ » nên thế chữ « oe » chữ « ư » thì « u », chữ « ả » không cần đổi vì trong vần tây có chữ « ă », chữ « ă » thì « aa » chẳng hạn, nghĩa là những chữ nguyên âm cũ: a, ă, â, e, ê, i, o, ô, ơ, u, ư, y, ta có thể đổi mới như vậy: a, aa, ă, e, ê, i, o, ô, oe, u, û, y, mà cũng đọc như cũ.

Đây, tôi xin viết lại mấy hàng của Phan-quân sửa đổi trong câu: « Nhứt-báo là món cần-thiết cho loài người ở vào thời-đại văn-minh này, chỉ có những thứ dân-tộc còn bán khai ở trung-ương Phi-châu mới là không hiểu cho như thế ».

Nhutbz baof laj monf canlj thiết cho loaij nguoi b/ obvo va o j thoibj ddoibz vang minh naylj, chiv cof nhungbv thubf danl toij conj banf khai obvo trung-uongb Phi-châu, moibf laj không hiểu cho như thế.

Nhưng theo chữ mới của tôi như vậy giản tiện hơn:

Nhutb-baof laj monf canj-thiết cho loaij nguoi oev va o j thoej-ddoeiz vaan-minh nayj, chiv cof nhungv thuf-dân-tôcz conj banf-khai oev trung-ueong Phi-châu moeif laj không hiểu cho như thế.

Vậy chúng ta hãy so sánh những chữ gạch đứt ở trên và ở dưới thì chúng ta thấy những chữ sau này bớt rườm rà hơn, mà có lẽ dễ dạy hay là dễ học nữa.

Hề chúng ta muốn cải cách thì chẳng những cho người đã học chữ quốc ngữ cũ đọc được, mà cần phải làm cách nào cho những trẻ con có thể dễ học, mau nhớ, thì mới gọi là hoàn toàn được.

NGUYỄN-V-THÔNG

(Sadec)

Quý ngài đã thấy chắc chắn

Sâm-Nhung-Bồ.

hạng-tinh

hiệu « ME CON » 1 ve 0p.6t trị đau lưng, mỗi một, di-tính, mọng-tinh, huyết-tinh, đại đém, tinh-thần suy, sức lực kém. Công hiệu linh-nghiệm thế nào?

Chỉ thử thuốc

BỒ-ĐÀO-TIÊN CHI KHÁI LỘ

hiệu « ME CON » 1 ve 1p.50 uống nhiều ngày trị ho lao trong ba thời kỳ làm cho ốm o gầy mòn, mệt mỏi, yếu sức cũng Hoàn toàn công hiệu chắc chắn.

Nhà thuốc PHÚC-ĐĂNG

130, rue de Paris — Cholon
Téléphone n° 30.383

PHẢN ĐẤU

VỚI

CUỘC ĐỜI

TRONG một gia-đình nào được đông đảo và mạnh khoẻ thì thật là hạnh phúc và qui nhứt trong đời. Dầu cho dù sống không giàu có hơn người, trong gia-đình bao giờ cũng được vui vẻ.

... Muốn tìm những hạnh phúc ấy, không đâu xa, nó chỉ ở gần một bên ta, nhưng tại ta lãnh đạm không quan tâm đến... ấy là tinh thần và sức khoẻ.

Vậy ta cần phải lo cho sức khoẻ và tinh thần được đầy đủ luôn, thì dầu cho ta phải vì chén cơm thường bữa, buộc lòng phải làm lụng suốt ngày hầu phần đấu với cuộc đời « mạnh dạng yếu thua » ta cũng không biết chán.

Quý độc-giã muốn chiêm được cái kết-quả tốt đẹp và chắc chắn ấy tôi xin vui lòng giới-thiệu một phương thuốc bổ SÂM-NHUNG-DUỐC-TINH hiệu THIÊN-THẦN (giá 0160). Quý ngài nên dùng thử 1 ve sẽ thấy ăn ngon, ngủ khoẻ, sức lực mạnh mẽ hơn xưa bội phần... thật là một thứ thuốc bổ thần, bổ huyết, thêm sức lực hay dễ nhứt, khắp Viên-đồng đều nghe tiếng.

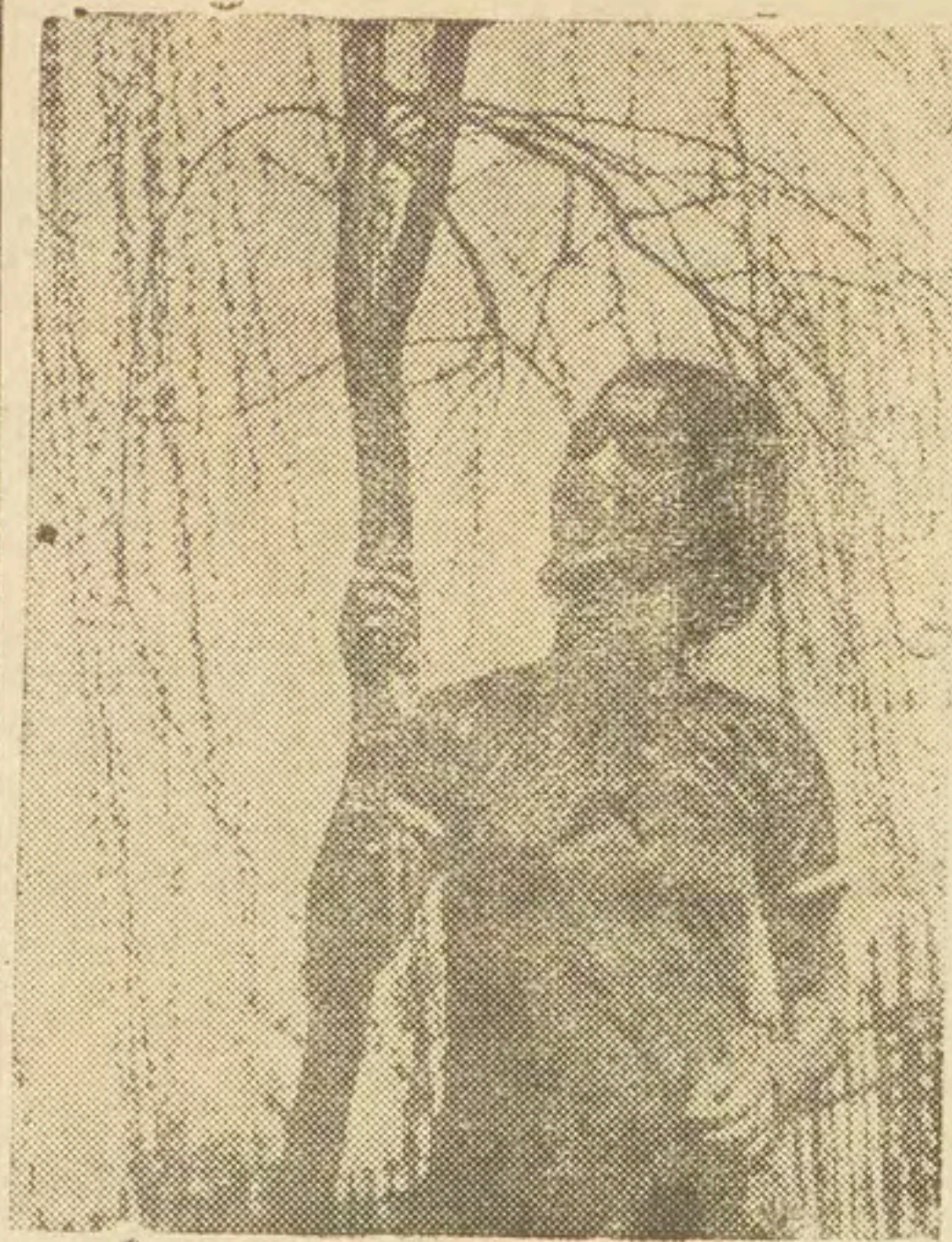
Nhưng quý ngài nên để ý, vì có nhiều thứ Sâm-Nhung-Dược-Tinh của hiệu khác cũng mượn tượng nhưng không công hiệu chỉ hết, nên nài cho được thứ SÂM-NHUNG-DUỐC-TINH hiệu THIÊN-THẦN của nhà thuốc VV

40 rue Viénot SAIGON, mới thật hoàn toàn công hiệu.

Người lớn, trẻ em đều dùng được mà nhứt là đàn bà có thai hoặc sau khi sanh đẻ, dùng nó pha với rượu uống sẽ được phục sức một cách mau lẹ.

B. H. Saigon

Nếu trong gia-đình của quý ngài có người ho, nên cho uống ngay 1 ve thuốc nước ngọt PHÊ-SANH-KY cũng hiệu Thiên-Thần thì chứng ho sẽ dứt tuyệt.



Nàng

Thơ

TẮT LỬA LÒNG

(Tặng đôi uyên-ương: Hưng và Hằng)

Ngày xuân hoa nở mấy muôn vàn,
Ta ngắt bông đào đừng thở than,
Những cánh đào tươi bay trước gió
Qua đầu xuống áo tựa cơn mưa.

Mơ man khúc ruột với tim ta,
Khô héo bao ngày, nặng xót xa,
Vì có ngờ đâu đeo đẳng mãi,
Con người hôm ấy nơi phương xa,

Phương xa trong một buổi trưa dài,
Ta lạc vào thăm bạn với ai,
Thấp thoáng hiện ngoài tà áo phất,
Thướt tha rung động dưới cành mai.

Cành mai che khuất bóng đông-quân,
Ta chẳng còn trông được thấy gần,
Mơ tưởng chấp chờ cơn mộng hiện
Thì đây lại thấy bóng giai-nhân.

Giai-nhân đưa mắt yêu-khiêm trông,
Gặp nhỡn-quang ta, mà ửng hồng,
Bốn mắt nhìn nhau cùng bền lữ,
Ngỡng-ngung, âu yếm như thăm mong...

Thăm mong hạnh-phúc gây cùng nhau,
Như đôi chim nhận đứng bên lầu,
Sớm hôm cùng lượn, cùng lên xuống,
Đắp ò chiu đàn trong hang sâu.

Hang sâu nhưng hạnh-phúc nào tày,
Có phen theo gió cuốn mây bay,
Xa chơi rộng thõa hồn non nước,
Thì có làm chi đến nỗi này...

Nỗi này ôm ấp bấy nhiêu lâu,
Riêng để mình ta chịu khổ sầu!
Cồng kén, trường cao khôn chỗ thũng,
Tự-tình ôm gối suốt canh thâu!

Canh thâu tiếng dế gọi nghe rền,
Xui dục lòng yêu, ôi chuân chiến!
Chẳng biết rằng ta đang khổ não,
Có hay ngừng lại vài phút yên...

Vài phút yên cơn sóng cõi lòng,
Còn đâu hy-vọng đợi và mong
Những nơi êm ấm — Cao chân bước
Theo nhịp đàn xưa — Tắt lửa lòng..!

NGA-HUYỀN

(Hưng Hóa)

NHÀ THUỐC

DÔNG-THO Y LÂM DƯ'ỢC CUỘC

260, Rue Paul Blanchy, trước nhà thờ Tân-dinh

Báo chí rộng các phương thuốc của Pierre Lê-quang-Bổn đã phát minh. Thuốc chữa bệnh ĐƠN-PHONG-CỦI và bệnh HO, HEN, SIỀNG v.v. Có đủ thuốc trị các chứng bệnh nam, phụ, lão, thiếu. Mục đích giúp cho các lương y xem mạch rồi lấy thuốc nơi bona hiện mà điều trị không cần cho toa thuốc chèn, hoặc nhà bệnh tùy chọn môn thuốc nào hợp chứng mua dùng rất là giản tiện. Có mục lục để gọi cho. Cần nhiều nhà Đại-lý. Xin viết thư thương lượng.

Savon TRÁI-THO'M

HIỆU THAI-PHONG

72% dầu — 186 Quai de Belgique — Saigon

Mê-tinh hay Bêc-xinh?

Đệ-tam và Đệ-tứ chọi nhau bằng miệng lưỡi và muốn tặng nhau tới quả dấm. — Bả đảo

Phan-văn-Hùm! — Cô năm Phỉ diễn thuyết. — Phụ-nữ đi dự mê-tinh rất đông

Ngày 1^{er} Mai chút nữa bị bôi lọ ở dưới trời Nam

của THUC-TÊ

HÙNG tôi đã khuyên

ngài tr-ớc những cử chỉ

chúng tôi.

hèn để khỏi nói là khổn nạn,

Như g chúng tôi vẫn không
chịu nghe chúng tôi. Bởi vậy
cho nên chúng tôi, sớm chủa-
nhứt tuần rồi đã phải nhột mắt
và đau lòng, vì đã dự cuộc mê-
tinh kỷ-niệm ngày 1^{er} Mai do
các tã đảng đệ nhị, đệ tam và
đệ tứ tổ-chức.

Tuy nhiên chúng tôi cũng
vẫn phải nhìn nhận rằng chính
cánh Đệ-tam trước nhứt hay
sinh sự, gây gổ để đánh đập
những người cùng biểu tình với
mình, có khác mình ở một đôi
khẩu hiệu tranh đấu. Người

Lần này là lần thứ hai mà ở
xứ này người ta được đường
hoàng kỷ-niệm ngày lễ quốc-tế
lao-động. Nhưng lần này, cái
không khí hiệp lác đã đi qua
để nhường chỗ lại cho cái không
khí chia rẽ, ganh ghét thù hận
bao bọc lấy một số quần chúng
trên 1500 người. Cái không khí
ấy tưởng mấy lần đã suýt làm
nứt cái rập Tân-định. Chúng
tôi đã phải kêu gọi tất cả lương
tâm nhà nghề để có thể ở nán
lại đến mãn cuộc. Vì chúng
tôi đã thấy lòng tự ái mình, lòng
tự ái của thiếu-niên hằng đi
theo các phong trào xã-hội hi
thương. Chúng tôi không muốn
trách ai làm chi, nhưng chúng
tôi mong rằng, người ta trong
công cuộc gì cũng vậy, hãy nên
có lương tri hơn một chút!

của họ bị nhồi sọ quá lắm nên
mất cả lương tri và thành ra
mê muội fanatique). Hễ ai
không sùng bái Staline, không
yêu mến thiên đường Sô Việt và
không tin nhiệm ở hành-phủ
Bình dân, họ đều cho là phản-
động, phá hoại và... phát xít.

Đáng thương, thiệt là đáng
thương!

Sự lộn xộn lúc ấy ghê gớm
cho đến nỗi chúng tôi không
tin rằng người ta có thể cứ xông
được ban trị sự kia! Người ta
la hét và ở một vài chỗ có đánh
nhau vì không hô những chữ
như nhau. Có bót đã mấy lần
can thiệp nếu không thì người
ta đã gây ra... án mạng.

Ông chủ tịch Cougnéas (đang
viên xã-hội) đứng ra kêu gọi sự
liên hiệp thống nhứt. Dịch-giã
(tên là U) bắt đầu đề lời cái
bất lực của mình. Và dịch lại
cho quần chúng hiểu những lời
của Cougnéas, anh ta còn bảo:
« Ông nói với anh em rằng...
Ông khuyên anh em rằng... »
Nếu anh ta bảo: « Ngai nói với
anh em rằng... Ngai khuyên anh
em rằng... » thì nghe còn vui
tay hơn nữa.

Ông chủ tịch Cougnéas được cử làm
chủ tịch danh dự và ông Cou-
gnéas được cử làm chủ tịch sau
mấy lần người ta hô đã đảo Tạ-
thu-Thâu!!?

Người ta lại cử một dịch-giã.
Có người giới thiệu nhà học giả
cách mạng Phan văn Hùm. Tức
thì có tiếng hô: *Đã đảo Phan-văn-
Hùm! Đã đảo Phan-văn-Hùm!*

thốt ra từ cửa miệng của bọn
người trong đám Đệ tam. Chúng
tôi đã phải ngạc nhiên không hiểu
vì sao người ta lại hô đã đảo
một người chỉ có cái tội là có
đủ lương tri để đứng về phía
tả đối lập.

Rất cuộc, đứng trước một
tình thế găng nhau quá lắm, ông
Phan-văn-Hùm phải lùi lại sau
sân khấu, để chỗ lại cho một
người khác, dịch tâm bậy và
lầm chữ lầm nghĩa một cách
khổn khổ vô cùng.

Sự ồn ào vẫn không bớt một
chút nào, tuy ông chủ tịch đã
bao phen lắc chiếc chuông bễ,
kêu không ra tiếng. Đến lúc hai
viên thị-sự, thì ngay trên sân
khẩu, nơi làm việc của ban tổ-
chức lại có cuộc xô xát. Người
ta đã nắm lấy nhau để kéo cổ
nhau xuống y như ở trong một...
sòng bạc!

Chúng tôi cứ tưởng đang ở
trong một cuộc hội hiệp có tính
cách quốc gia. Trời ơi! người
ta bôi lọ chủ nghĩa quốc tế đến
thế!

Trong đám đông có người hô:

Đã đảo Mặt trận Bình dân!
Tức thì người ấy liền bị người
ta xúm lại đánh cho để giao cho
cò bót « đem về ». Chính lúc ấy
diễn giả đương ca tụng Mặt trận
Bình-dân và đương hô hào
người ta tin nhiệm chánh phủ
Bình dân.

Chúng tôi nghĩ lại không khỏi
cười thầm cho cái cử chỉ của
hai người nói trên, vì nếu họ
không có ý tưởng đã đảo hay
ủng hộ thì Mặt trận Bình dân
cũng đã chết queo rồi không
còn ở đâu nữa.

Người ta còn ca tụng thiên
đường Moscou. Một người Pháp
đứng sau lưng tôi chừng hiểu
tiếng Nam nói nhỏ có giọng
mỉa mai:

— Nếu thế thì xin rước ông
qua chơi bên ấy một chuyến!

Ngay lúc ấy sự xung đột của
Tam Tứ lại đột nhiên nổ bùng
ra. Chúng tôi chưa từng thấy

một cuộc tổ chức nào lại hỗn
độn đến thế!

Có Chapuis bầm đôi giải tán
cuộc biểu tình. Viên chủ tịch
Cougnéas mặc áo, giậm lầy đòi
ra về. Chiếc chuông đã vỡ găng
rung từ tay viên thị sự đến tay
viên chủ tịch. Người ta phải
kêu gào hiệp nhứt lần nữa thiên
hạ mới nín. Một diễn giả nói
đến nước Tàu và nói đến dân
số anh ta tin rằng quê hương
của Mao-trạch-Đông chỉ có 4...
triệu dân mà thôi. Chúng tôi
chứng hững và đâm ra khiếp sợ
diễn giả vì không biết chính anh
ta hay dân Phù-tang nuốt mất
của nước Tàu đến 396 triệu dân
số! Một diễn giả khác lại ra
đứng tề chỉnh và để cho thiên
hạ trông đợi trong một phút
rồi mới nói:

— Hôm nay là ngày một
tháng năm...
Và anh ta còn nhắc đi nhắc
lại bốn năm lần làm như chỉ
anh ta « khám phá » ra được
cái ngày quan hệ ấy.

Chúng tôi quên nói ngay từ
lúc đầu rằng trong đám diễn
giả có cả cô Năm Phỉ, ngôi sao
sáng trong kịch-trường. Cũng
như Paul Morand đã nói ở trên
quả đất đi đâu cũng chỉ gặp thấy
đất, cô Năm Phỉ dường như là
người của sân khấu nên đi đâu
cũng chỉ gặp cả... sân khấu.

Tuy nhiên đứng trước một

sân khấu phẳng phát chút chính
trị, cô ta vẫn tưởng như đứng
trước đám khán giả thường
ngày. Nói xong cô còn cúi đầu
chào một cách rất... đào hát
nữa kia! Chúng tôi nghĩ thầm
rằng nếu lúc ấy có Năm « mần »
một bài vọng cổ thì sự găng
nhau của hai phe Tam Tứ có
lẽ cũng bớt được đôi phần kịch
liệt! Thì phương-ngôn tây nói
« La musique adoucit les
moeurs » mà!

Chúng tôi cũng lại quên
nói ngay từ lúc đầu rằng hôm ấy
phụ nữ đi dự mê-tinh đông lắm.
Và đám chị em ấy hò hét cũng
không thua gì đàn ông.

Một nữ diễn-giã lúc nói dậm
chun như...đạp phải kiến lửa
vàng. Cái điệu bộ của cô ta
đáng làm cho người ta cảm động,
lại làm cho chúng tôi toan thành
những người... vô lễ!

Đến mười giờ, cô Chapuis
đứng ra xin bế mạc cuộc mê-
tinh. Người ta đưa tay lên hát
bài ca quốc tế và lặng lẽ ra về.

Có bót đầu yểm tiền quần chúng
đi bộ về gần đến Saigon, chúng
tôi thuộc vào hạng hữu hạnh ấy.

T. T.



Nghe nói...

Một được-phòng Huê-kiều
trong Cholon bị một được-
phòng Huê-kiều ở Saigon thừa
kiện về việc giả-mạo một món
thuốc mà hiệu sau này đã có
cầu chứng tại toà, từ chất thuốc
bên trong cho tới nhãn hiệu ở
ngoài.

Rốt lại chỉ xui cho bà con
mình lâu nay dùng thuốc giả
mạo mà không biết.

PHIM hát của công-ty « Film
Việt-Nam » đang làm trong
Cholon mà cuối tháng rồi, báo
này đã có bài kỹ-thuật một buổi
đi xem họ làm việc, chắc sẽ
không có kết-quả tốt đẹp.

Thì chính cô đào chánh là
Phùng Hà cũng phải than phiền:
— Họ làm việc lười thôi.

Ông Tàu đặt tên bốn tuồng
là « Phi-như » mà một ông an-
nam dịch là « Cánh hoa rơi », thì
thế là sai từ cái tên trở đi.

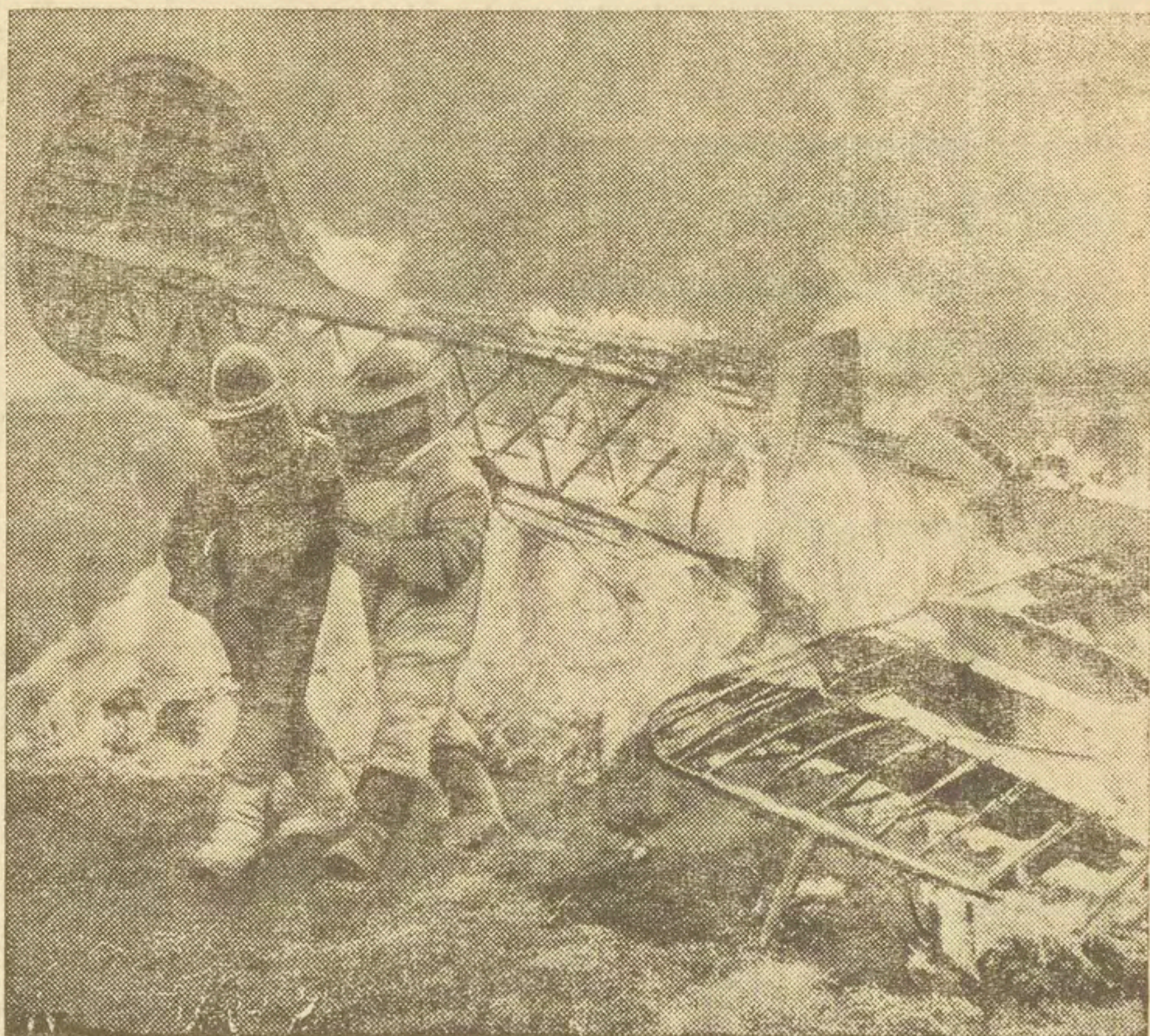
HÌNH như Địa-phương muốn
để nguyên rạp hát « chuồng
heo » ở Cầu-mũi cho khách du-
lich Âu-Mỹ tới xem, vì nó là vật
báu lạ của cái châu-thành « hòn
ngọc Viên-đông » này, bỏ đi rất
uổng.

Nhưng tánh-mạng của khán-
quan?

Ôi! tánh-mạng của lũ dân
bồn-xứ mà sá kể gì? Sống chết
mặc bay!

ONG bạn Hy-tổng, biên-lập-
viên của báo « Populaire »
sẽ ra một tờ tuần báo Pháp-
văn, mạng danh là « Lumière »

LỬA THIÊU KHÔNG CHẾT!



Ai cũng biết sự ngồi máy bay mau thật, sướng thật, nhưng nó
còn có cái rất nguy là rủi ro đang bay mà bị phát hỏa thì cả
phi-công và bao nhiêu phi-khách đều như heo quay. Nhớ chuyện
phi-cơ « Emeraude » đã thiêu quan Toàn quyền Pasquier với 9
người đồng hành, và bao nhiêu tấn thảm-kịch như thế xưa rày
mà ghê!

Muốn tránh hẳn cái tai họa đó, có người Anh đã chế ra thứ
áo riêng cho người đi máy bay mặc, dầu có phát hỏa cũng bình
an hạ xuống tới đất, không sao. Hình in đây là cuộc thí-nghiệm
thành công: mấy người mặc thứ áo ấy, từ trong chiếc phi-cơ
đang cháy mà bình an chun ra vô sự.

20 NĂM DANH TIẾNG

NAM THẢO ĐƯƠNG

59, Quai de Belgique. — SAIGON

TRUNG-NAM Y-SĨ NGUYỄN-VĂN-BÁU

Chuyên trị các chứng bệnh của Phụ-nữ và Nhi-dông

Giờ coi mạch: Sáng từ 8 giờ tới 12 giờ. Chiều từ giờ 3 tới 7 giờ

Cảm tưởng về quân Nhứt



Quân Nhứt phát gạo cho nạn dân Tàu ở những nơi mà họ mới chinh phục được

Một người hara-kiri dùng con dao riêng, bận bộ áo riêng, lập bàn thờ vọng bái tổ-tiên rồi ra ngồi chính giữa chiếc chiếu, nét mặt vui tươi tỉnh táo, tay cầm con dao mà tự đâm vào bụng và moi lấy một khúc ruột ra, mới gục xuống mà chết.

Đến nay văn-minh Âu-hóa cực điểm mặc lòng, người Nhứt vẫn giữ y cái cổ-tục hara-kiri và tự-hào là một đặc-điểm không xứ nào có. Từ bậc đại-thần nguyên-soái cho đến tên thương-dân, tên lính quèn, gặp lúc nên chết, đều biết dùng lối seppaku để tự tử. Chính là Nãi-mộc đại tướng (Général Nogé) người đã chiến-thắng Nga-binh ở Lữ-thuận, khét tiếng anh-hùng, năm 1912, chong trước vợ sau, mổ bụng moi ruột để chết theo thiên-hoàng Minh-trị. Năm 1924, một tên dân thường ở Đông-kinh, ngời hara-kiri ngày trước của Sư-quân Huê-kỳ, để tỏ ý của dân Nhứt phản-đối một đạo nghị-dinh của Huê-kỳ cản trở họ di-dân qua ở châu Californie.

Nơi gì trong cơn Hoa Nhứt chiến tranh 8 tháng nay, bao Nhứt đăng tin mấy chục đám hara-kiri giữa hàng chiến sĩ. Vì đã đánh giết tép về Đông-kinh báo trước ngày giờ quyết thắng, nên chỉ bữa phát binh đi tấn công Nam-kinh rồi đại tướng Tùng-Tĩnh để sẵn trước mặt mình một thanh gươm báu và một bình trà, nếu quá buổi trưa có tin thất trận thì quyết mổ bụng tự tử. Nhưng trưa lại, có tin báo rằng quân Nhứt đã vào thành Nam-kinh rồi, Tùng-Tĩnh hô tên lính hầu:

— « Rót chén nước trà uống, mau! ».



Một nước có võ-sĩ binh gia thế họ, mà võ-sĩ binh gia có những tên chỉ và đặc-tánh thế kia, nhưng có cái hiện tượng này mới kỳ: từ xưa đến nay trải gần 2600 năm nước Nhứt ít có chiến tranh; so sánh lại ít thua nước Pháp, nước Đức và nước Ý-pha-nho. Trong lịch-sử họ, có lúc đông-dân gần 300 năm — suốt đời họ Đức-Xuyên làm Mạc-phủ tướng quân — dân chỉ trau dồi mỹ-nghệ văn chương,

không hề phải dùng tới cây gươm khẩu súng. Thật là một đời thanh-trị ít có trong thế-giới.

Mãi tới hồi Minh-trị duy-tân chỉ có một vài cuộc biến loạn nho nhỏ trong xứ, rồi đến năm 1894 mới phải chiến tranh với Trung-quốc, cách sau mười năm chiến tranh với Nga. Sau đó rồi binh-sĩ họ được nghỉ ngơi gần ba chục năm, mới lại có dịp động binh dụng võ ở Tàu năm 1932 và đến bây giờ. Có người lấy cớ đó mà đoán rằng Nhứt thua Tàu mau lắm, vì binh Tàu từ 1912 đến nay tập quen chiến-trận mỗi ngày, còn binh Nhứt thì nghĩ ngơi thông thả lâu ngày rồi, làm sao đánh lại.

Người ta quên rằng người Nhứt có tinh-thần chuộng võ từ trong trứng đẻ ra, tuy là mấy mươi năm không phải dụng binh đấu chiến với ai, nhưng mà binh lính họ không một ngày nào không tập duyệt nghề binh, nhơn-dân họ không một ngày nào không chính bị việc võ. Họ dùng đủ thứ văn-chương, hí-kịch, giáo - khoa để treo những tấm gương anh hùng đồng-sĩ đời xưa khuyến khích giác hóa dân về quân-sự vô-bị. Thành ra tướng-sĩ họ luôn luôn có tinh-thần võ-sĩ, có lực lượng chiến-đấu, người ta chờ lắm tướng vì họ đã nghĩ ngơi lâu ngày thì phải yếu sức đi, trái lại dầu phải đo gan thử sức với đạo binh nào hùng cường nhứt thế-giới, họ cũng không sợ, nói gì với đạo binh của Tàu, đã thua họ về tinh-thần thượng-vô, lại thua cả về công-phu rèn tập và khí-giới tối tân nữa.

T. N.

Tin báo

Báo « Tiểu thuyết thứ năm » đổi mới

Chúng tôi được tin rằng đến ngày 12 Mai 1938 này ở Hanoi xuất - bản số 1 của tờ TIỂU-THUYẾT THỨ-NĂM đổi mới do bộ biên-tập gồm có các ông Trương-Từ, Vũ - trọng - Phụng, Lê-tràng-Kiều, Nguyễn - đình - Lạp, Lưu-trọng-Lưu, Nguyễn-xuân-Huy, Vũ-trọng-Can, Đỗ-Phồn, và nhiều nhà văn khác viết giúp.

Chúng tôi rất vui lòng giới-thiệu cùng độc-giả và chúc các ông chu trọng « Tiểu-thuyết thứ năm » đổi mới được đồng-bào hoan nghinh.



Báo « Đất Việt » ở Huế

Chúng tôi được tin rằng đầu tháng Mai này báo « Đất Việt » xuất bản ở Huế mỗi tuần hai kỳ: thứ tư và thứ bảy. Toà soạn và trị sự ở: 49, Đường Gia-Hội (Huế) Giá báo: Cả năm 4p.50 — Nửa năm 2p.50 — Mỗi số 5 xu. Chủ-nhiệm: M. Cao-văn-Chiêu. Trong bộ biên tập, có những ông: Trần-quang-Hoàng, Phan-Khôi, Ung-Linh, Trần-thanh-Mai, Vương-đình-Quang, Võ-liêm-Son, Hải-Thanh, Hoài Thanh, Đình xuân Tiễn và nhiều nhà văn có tiếng ở Trung kỳ.

Bên báo vui lòng giới thiệu với độc giả và chúc mừng ĐẤT VIỆT xuất bản được phát đạt hoan nghinh.

HÃY COI CHỪNG !

Phong ngứa

Các thứ phong do nơi máu biến ra các thứ bệnh ngoài da như là: Nổi mụn có đờ dưới hán, và bên tay, lưng, ngực, cổ, bắp vế, làm cho ngứa ngáy khó chịu, hay là da thịt bong sưng tề, nổi cục đỏ bầm, ngứa lòng bàn tay, ngứa ở mấy kẽ tay, có mụn trong bóng, da lòng bàn tay hơi sùi, da mặt sần sưng, trừ tuyệt các thứ lát, long ben, mảy da vân vân.

Hãy uống ngay thuốc PHONG-NGƯA KHÁNH SANH thì hết liền. Bệnh phong ngứa và các chứng bệnh ngoài da dứt tuyệt.

Giá mỗi hộp 0\$60

Thư từ mandat gửi cho:

Tổng đại-lý phát hành

M. NG-VĂN-THÚC

Maison ĐỨC-THẮNG

146, Bd Albert 1er

SAIGON DAKAO

Tel.: 21656

Răng trắng mới đẹp

Mỗi ngày dùng phấn chà răng N.H. tẩy các chất dơ bám vào răng như vôi trâu vàng vàng, nhựa thuốc hút đen đen theo kẽ răng, răng siết ăn thâm đen, dùng phấn đánh răng trắng trong. Bảo kiết không mòn răng không có acide.

Giá mỗi hộp lớn 0\$35

Gửi lãnh hóa giao ngân từ 3 hộp.

NHƠ-N-HOANG

Bán đủ các hiệu thuốc Bắc số 15, Amiral Courbet. — SAIGON

PHÒNG KHÁN BỆNH

Docteur TRẦN-CÔNG-VI

Ancien moniteur d'accouchement à la Faculté de Médecine de Paris
Diplômé de l'Institut de Médecine Coloniale de Marseille

12 Rue Colbert

(Cần mặt tiền đình Chánh-soái)

SAIGON

TRỊ ĐỦ CÁC CHỨNG BỆNH CON NÍT VÀ NGƯỜI LỚN
CHUYÊN - MÔN VỀ KHOA SANH SẢN VÀ
BỆNH ĐÀN BÀ (đau tử cung, huyết bạch v.v..)

Có phòng cho bệnh nghỉ. Có máy điện để trị bệnh đàn tử cung

GIỜ COI MẠCH: Sớm mai từ 8 giờ tới 12 giờ.
Chiều từ 3 giờ tới 7 giờ.
Chúa-nhật và ngày lễ: buổi sớm mai từ 8 giờ tới 12 giờ.

Mây lời tuyên-bô của

LÝ-TÒN-NHÂN

Tổng-tư-lệnh binh Tàu ở mặt trận Tân Phố

CHIẾN sự Hoa-Nhứt vài tuần lược của Nhứt binh bị thất lễ nay đều chú trọng về lợi ở sông Hoài và phía nam phía nam tỉnh Sơn-dông. Nhưng đường Tân-Phổ, họ liền đổi hai bên đối địch chẳng bên nào chiến lược khác, dồn sức công kích tỉnh Sơn-tây. Nhưng rồi ra sao, tốt hơn là ta thử nghe tin của Đức.

Theo tin Đức thì cuối tuần đánh xuống Lô-nam (phía nam tỉnh Sơn-dông) đã bị thất lợi nặng ở Đài-nhi-trang đó.

Cửa Nhứt đem tới Lô-nam phần nhiều là quân ở Sơn-lây và Hà-bắc đem xuống cứu viện mà có một bộ phận đã bị tiêu giảm rồi. Trận địa cửa Tàu ở phía Hàn-trang rất kiên cố, binh Nhứt công kích nhiều lần mà không được.

Hình như bây giờ binh Nhứt dùng lối đánh bên cạnh sườn quân Tàu. Họ tấn binh do ba ngã: phía đông trực chỉ Lâm-nghi và Dịch-huyện; phía nam theo đường xe lửa Lũng-hải. Còn mặt trên thì do đường Tân-Phổ đổ xuống. (Độc-giả coi trong địa-đồ in phía trước đây thấy mũi tên có 3 đường vạch, ấy là đường binh Nhứt tấn công.)

Địa-hệ Lô-nam rất là gồ ghề hiểm trở, quân Nhứt phải dùng những đội quân cơ-giới (les unités motorisées) vất vả lắm. Các nhà quân-sự ngoại-quốc thị chiến đều nói pàen này binh Nhứt tấn công gian nan và binh Tàu sẽ chống cự kịch liệt ở phía nam Hàn-trang; nếu đánh tới được Từ-châu, chắc binh Nhứt còn phải tồn ngày giờ và phải hy-sanh ghê lắm mới được.

Chỉ-huy quân đội Tàu chống cự binh Nhứt một cách thắng lợi ở mặt trận Tân-phổ lâu nay, chính là Lý-tôn-Nhơn và Bạch-sùng-Hi.

Mới đây Lý tổng - tư - lệnh tuyên bố rằng từ khi cái chiến-

Sau khi đại bại ở Đài - nhi-trang tới giờ, Nhứt đem viện binh tới Lô-nam liền liền, song họ bị quân Tàu cự chiến dữ dội và bao nhiêu đường lối giao thông tiếp tế đều bị cắt đứt hết.

Người ta hỏi về tinh-thế kháng chiến hiện tại. Lý nói binh Nhứt vẫn muốn công kích Đài-nhi-trang để có ngã tấn lên Từ-châu. Trận đánh ở Đài-nhi-trang vừa rồi, sở dĩ binh Tàu thắng là vì tướng sĩ lớn nhỏ đều có tinh thần quả cảm, vì nước hy-sanh.

Còn trong hàng chiến-sĩ Nhứt, hình như bắt đầu có nhiều người chán ghét chiến-tranh lắm rồi; họ phải ra trận là sự bắt buộc chứ hồn tâm không muốn.

Bởi vậy có lần binh Tàu lược được những truyền đơn của phe phản-đối chiến-tranh ở nước Nhứt đã rải trong quân - đội Nhứt có câu như vậy: « Một lễ trước hết, là giống người da vàng chẳng nên chém giết lẫn nhau »

Một tờ truyền đơn nữa có câu: « Việc đánh Hoa là việc vô nghĩa »

Họ Lý kết luận:

— « Một quân đội ngăn ngại không muốn ra trận như thế ấy làm sao có đồng khí cho được »

Sau hết, hỏi tới chiến lược du-kích, họ Lý nói: « về phía chúng tôi, bao giờ cũng coi cái chiến lược ấy là sự quan hệ, bất cứ ở đâu bây giờ cũng có quân du-kích, cả ở Lô-nam này nữa »,

AU PORTRAIT ARTISTIQUE

48, Rue Do-hu-u-Vi. — SAIGON

VỀ HÌNH BẢNG SAUCE, BẢNG PHẤN MÀU, BẢNG DẦU SƠN

BẢO KIẾT GIỐNG NHƯ TẠC

SỬA ĐỔI THEO Ý MUỐN CỦA QUÝ KHÁCH

GIÁ RẤT RẺ, KHÔNG ĐAU BẮNG

F. MARTIN
peintre portraitiste

ESSAYEZ
LES NOUVEAUX POSTES
TYPE COLONIAL

PHILIPS

Radioplayers 1938

VOUS CONSTATEREZ VOUS-MÊMES
QU'ILS VOUS PERMETTENT D'ECOUTER
MIEUX DAVANTAGE PLUS FACILEMENT

PC 5B

UN POSTE COLONIAL S'ACHÈTE AUX COLONIES



MỘT SỰ THẮNG TRẦN MỚI LẠ

CỦA

DÂN LAO-CÔNG MACH-XÍCH

Vì bọn làm chủ không chịu tăng lương cho thợ thuyền, tổng thống Cardenas nước Mach-xích tịch-thâu 17 công ty dầu hồi lớn của tư-bồn ngoại-quốc giao cho thợ thuyền tự chủ.

THIÊN-hạ có một xứ xôn xao đa sự nhứt, là xứ Mach-xích (Mexique), quanh năm suốt tháng không có lúc nào được yên. Hết nghe tiếng súng nổ thì tới các mỏ dầu hồi trong xứ sôi lên sục-sục. Tên nước Mach-xích, do ở tiếng thổ-ngữ « Mejiro » có nghĩa là quê hương của ông thần chiến-tranh, bình như trời đặt để có số tiền-định là một nơi phải có chuyện biến-động luôn luôn vậy.

Do một việc xung-đột từ 2 năm nay, giữa các nhà chủ-trương công-ty mỏ dầu Huê-kỳ với nhơn-công của họ, nên chỉ mới đây đại-tướng Cardenas, tổng thống Mach-xích, hạ lệnh tịch-thâu hết 17 công-ty mỏ dầu ngoại-quốc, tổng cộng số tiền huê lợi đến 16 ngàn triệu quan.

Vì sao chánh-phủ Mach-xích lại có một sự hành-vi cổ kim đông-tây chưa có như thế?

Chỉ vì các công-ty lớn nhứt định không chịu tăng lương cho thợ thuyền.

Từ khoảng trung tuần tháng Mars, anh em thợ thuyền tiếp được mạng-lệnh nhà nước dạy họ cứ việc chiếm-cử các mỏ dầu ngoại-quốc mà tự kinh-doanh lấy.

Viên lãnh-tự Lao-động Hiệp-hội Mach-xích, Lombardo Toldarno, người xướng khởi cái chánh-sách gắt gao đối với tư-bồn ngoại-quốc, cho rằng cái kế-hoạch nhà nước mới thi-hành đó có thể khiến cho Mach-xích được độc lập về mặt kinh-tế.

Việc xa chưa biết đầu mà nói, chờ việc trước mắt, hãy biết là anh em thợ thuyền mỏ dầu được hưởng tức khắc nhiều sự lợi ích cho họ:

- 1' - Tuần lễ làm việc 40 giờ mà được lãnh tiền tuần 56 giờ;
- 2' - Mỗi năm được nghỉ từ 4 tới 6 tuần-lễ có lương;

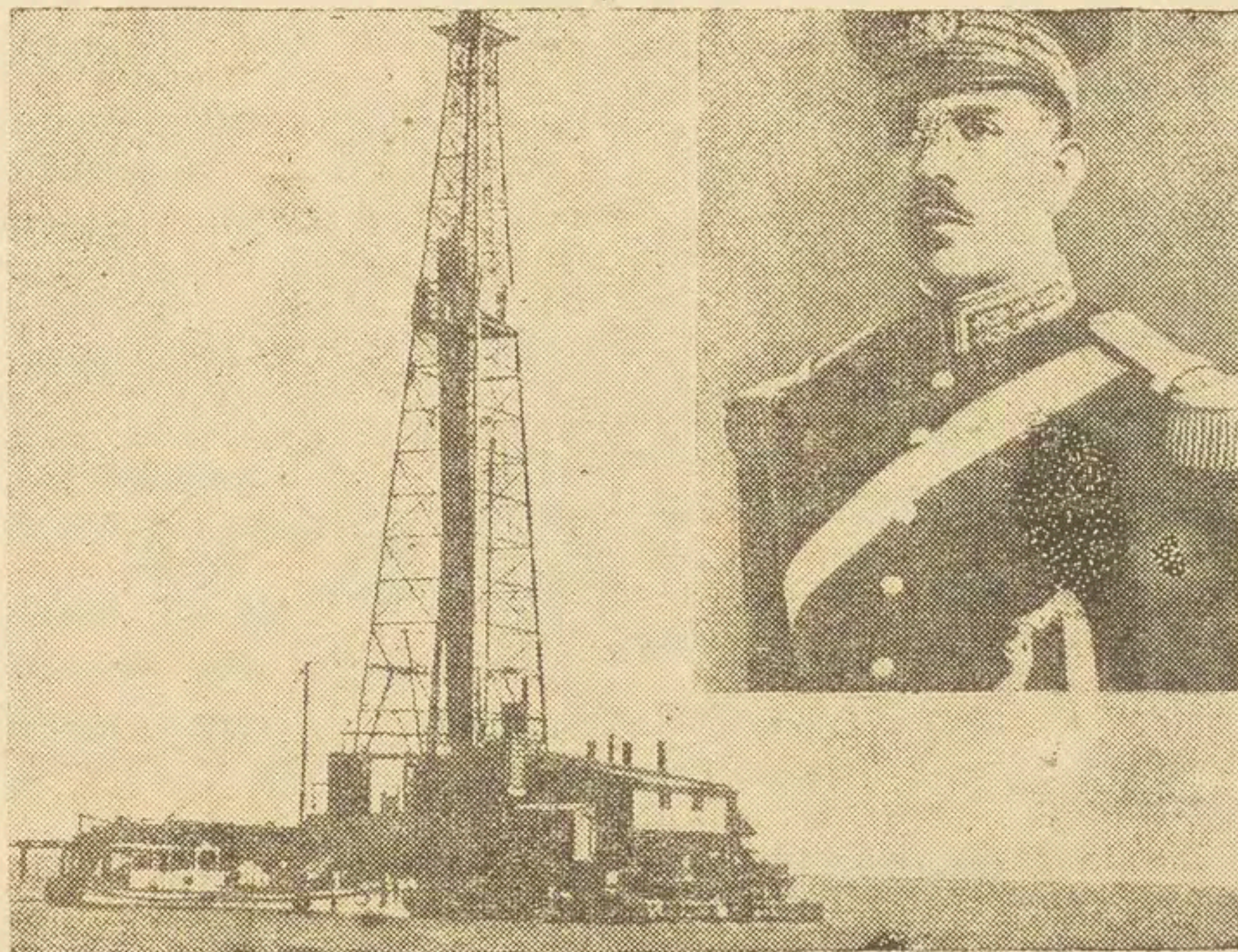
3' - Mỗi năm thợ thuyền được nghỉ phụ thêm 16 ngày cũng được ăn lương;

4' - Tiền phụ-cấp chỗ ở;

5' - Nhứt thiết thuốc men, hãng phải gánh chịu cho thợ;

6' - Được lãnh tiền lương hưu-tri bằng số 80% của mức lương mấy tháng chót hết, cũng có trường hợp buộc hãng phải trả gấp hai v.v...

Thế là tổng-thống Cardenas, mạnh bạo cả quyết - dám làm một việc thuở nay chưa ai dám làm - đã tịch biên các mỏ dầu ngoại-quốc làm của nhà nước và để cho thợ thuyền bản-quốc được hưởng lợi-ích vậy.



Tổng thống Cardenas và quang-cảnh một mỏ dầu lớn

Không phải nhà nước lấy dứt những mỏ dầu ngoại-quốc một cách ngang tàng trái lẽ đâu, kỳ thiết là nhà nước Mach-xích mua lại những mỏ dầu ấy của công-ty ngoại-quốc trong hạn 10 năm thì trả hết số tiền, nhưng mà ngay từ bây giờ số huê lợi kinh doanh bao nhiêu đều thuộc về nhà nước thâu hưởng.

Lẽ dĩ-nhiên các công-ty Hồng-mao và Huê-kỳ cùng quyết định không để cho chánh-phủ

Mach-xích tịch-thâu những mỏ dầu của mình một cách giản tiện quá như thế.

Tại Luân-đôn, người ta nói trong những mỏ dầu Hồng-mao đã bị tịch-thâu, có một cái thật là dồi dào, đến nỗi một mình nó đủ cung cấp số dầu cần dùng cho Hồng-mao khỏi phải mua ở miền Địa-trung-hải.

Phía Huê-kỳ, người ta cũng phẫn-kháng sôi nổi như thế.

Thành ra người ta tin chắc vụ này sẽ phát sanh ra rắc rối lớn lao, có thể xảy đến chiến tranh không chừng.

Tuy vậy, hiện thời tình hình rất yên ổn và công việc đào mỏ lấy dầu - do thợ thuyền tự chủ - vẫn làm như thường và không có chuyện gì bạo động xảy ra.

Hai chánh-phủ Hồng-mao Huê-kỳ bình vực các công ty của người nước mình, vẫn chưa thất vọng về sự điều đình êm thấm với tổng-thống Cardenas. Vì

rằng để mỏ dầu cho thợ thuyền như buổi khai hoàn của các kinh doanh tự-chủ thì tất-nhiên phải lỗ. Nghĩa là họ khinh con nhà lao động không khi nào chịu trương một công cuộc lớn lao cho được hoàn toàn mỹ mãn như các nhà tư-bồn vậy.

Song nhà đương cuộc Mach-xích đã quả quyết rằng: trái lại, thợ thuyền tự kinh-doanh các mỏ dầu ấy chẳng những có thể xuất sản dư dật cho trong xứ dùng, lại còn dư dật để bán ra ngoại-bang nữa. Và lại chánh-phủ Mach-xích đã cử ra một Ủy-ban chuyên môn để giúp sức thợ thuyền và chỉ huy công việc đào các mỏ dầu. Cơ quan này gồm có 7 người: 2 viên quan Kho bạc, 2 viên quan thay mặt bộ Kinh-tế và 3 người thay mặt các liên-đoàn công-nhơn. Chánh-phủ lại phải những võ quan trong đội công-binh (officiers du Génie) tới trông nom đào mỏ thay thế các kỹ-sư ngoại quốc.

Đồng thời, chánh-phủ lại kêu gào khuyến khích thợ thuyền nên rán làm việc một cách sốt sắng, trật tự, để bày tỏ cái tinh thần ái quốc của mình ra cho thiên hạ thấy.

Anh em thợ thuyền thắng trận trong cuộc tranh đấu này, hoan hân cổ vũ vô cùng; luôn mấy ngày ở chung quanh địa-phương mỏ dầu có những cuộc biểu tình và ca nhạc linh đình

như buổi khai hoàn của các chiến sĩ vậy.

Bài học của việc mới lạ này? Thuở nay, tư-bồn hay áp bức công nhơn đủ cách, dầu ở xã-hội nào cũng thế, có lẽ chỉ trừ ra Liên-Sô. Rất đối gặp lúc sanh hoạt mắc mỏ như vậy, đáng tăng lương cho thợ thuyền mười mươi mà họ cũng kiêu có nọ kia không chịu, trong lúc đó họ nhờ mỏ hồi nước mắt của công nhơn mà kiếm lợi không biết bao nhiêu. Không có mấy chánh-phủ không phải dựa vào sức của tư-bồn mà sống, cho nên dầu họ áp bức công nhơn bị cảnh thiết thời cho mấy, chánh-phủ cũng phải chịu. Có chánh-phủ lại dùng túng cho tư-bồn ngoại-quốc bóc lột lao-cộng bản xứ nữa kia!

Lần thứ nhứt người ta thấy một xã-hội tư-bồn có nhà cầm quyền như tổng-thống Mach-xích dám bình vực thợ thuyền và dùng cách quyết liệt đối phó với tư-bồn, nhứt là tư-bồn của hai cường quốc Anh Mỹ:

— Mấy chú nhứt định không tăng lương cho thợ thuyền thì

tôi tịch-thâu sản nghiệp của họ tự kinh-doanh lấy.

Phải chi xã-hội nào cũng có cái tay cứng cỏi như đại-tướng Cardenas kia?

V.

THÂN GÃI DẠM TRƯỜNG

Gặp cảnh điều-linh, thiếp xá gì,
Đường tơ lồi nhup, phải ra đi.
Chàng không nghĩ đến tình chân
gối,
Thì nghĩa mười năm, thiếp kể
chi?

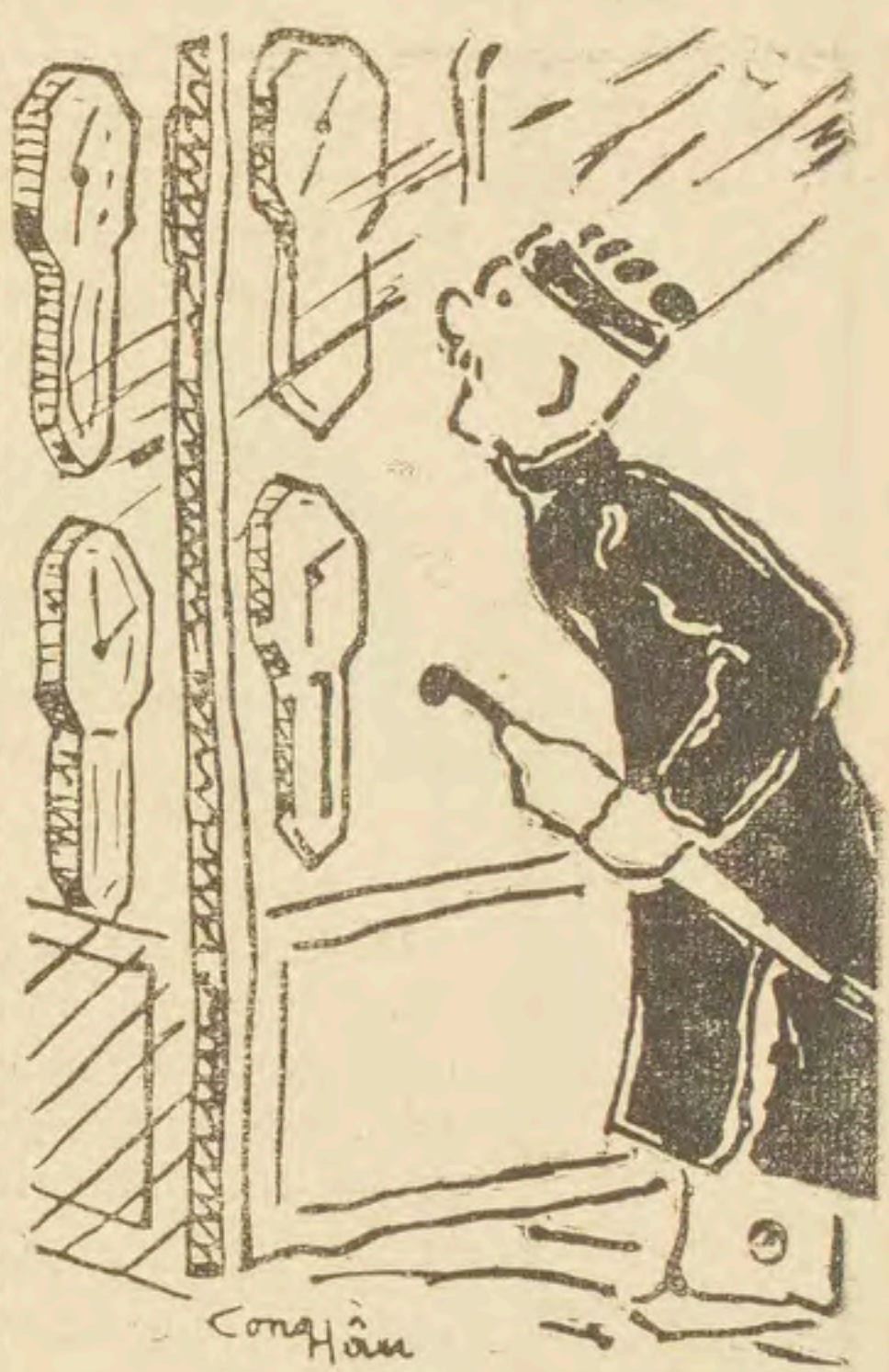
Những tưởng trăm năm tạc
chữ đồng,
Giữa đường đứt gánh, chịu phòng
không.
Từ đây khóa kín buồng xuân lại.
Cảnh cũ, tình xưa chẳng bận
lòng.

Ra đi góc biển với chân trời,
Con sống một nơi, mẹ một nơi.
Ly-biệt khác chi ngày từ-biệt,
Mong gì gặp mẹ nữa con ơi...

Hồi tưởng ngày nào..., sống
cạnh ai,
Những ngày đêm-thắm..., đến
nay phai...
Giọt mình như tình con mẹ ngủ,
Tình nghĩa tan theo giấc mộng
dài.

ĐÓN-ĐÀI

Bác nhà quê đi mua đồng hồ đeo tay!!



— Trời ơi! đồng hồ lớn như vậy, thì mình phải xỏ dây mang ở trên cổ như trâu mang "gông" chờ còn đeo tay sao nổi!

Từ nay chúng tôi không gọi báo nếu trong thơ hỏi mua không có mandat ít nhiều kèm theo.

RƯỢU BỔ MẠNH

NÉO - TONIQ

Của Bác sĩ PÉRIÉ

Ăn ngon, Ngũ khỏe, Bổ sức, Vượng
thần, Trị rét, Ngừa Lao
Nam, Phụ, Lão, Ấu, đều dùng đặng.

Bán tại: PHARMACIE KIM-QUAN
90 Bonard SAIGON

Pháp Luật
LUẬN ĐÀM
của
Phan-van-Thiết
Luật-khoa cũ-nhơn

MỘT VỤ LY-HÔN
NGỒ NGHĨNH

TRENN tờ báo này — số mùa xuân — tôi đã có kể qua những duyên cơ vợ chồng có thể xin ly-hôn nhau được, chắc có ít nhiều độc-giả vẫn còn nhớ.

Ly-hôn là một việc có nhiều ảnh-hưởng buồn ; vợ chồng ly tán, cha con, mẹ con kẻ một nơi người một ngả, vậy thì có gì vui mà trên đầu đề kia lại đề : « Một vụ ly-hôn ngộ nghĩnh » ?

Trước hết tôi xin thưa rằng trên đời không có sự gì có thể gọi là hoàn toàn buồn hay hoàn toàn vui được, và biết đâu trong sự buồn đôi khi không có sự vui, ngộ, mà nhứt là đối với chúng ta là người bàng quan, không ai bắt buộc phải chia buồn với người đương cuộc !

Như trong số « Mai » vừa rồi đã tuyên bố, ở châu thành Saigon, hôn ngọc Viễn-Đông của chúng ta đây, nay mai có đem ra trước tòa án một vụ kiện ly-hôn có thể gọi là thể gian hi hữu.

Câu chuyện đại khái như vậy: hai vợ chồng ông tại mất kia ở nhau được mười năm, có bốn con rồi. Vì ông và bà là đồ-đề của

nhà kinh-tế học trứ danh Malthus luật Hộ gọi rằng sự kết-hôn là nên muốn hạn chế sự sinh dục, có mục-dịch sinh con, và luật mới cùng nhau làm giao kèo (III) hề khi gần gũi nhau thì ông chồng phải dùng đồ bao bọc là cốt để ngừa sự cấu tạo nên con cái thêm nữa. Điều kiện ấy hai bên đương-sự lập-ước (parties contractantes) vẫn giữ đúng được ít lâu. Bỗng ngày kia bà vợ sanh bình nặng phải vào dưỡng-đường.

Chứng ấy mới đồ bề câu chuyện bí mật : bà có thai mà phá thai nên mới đau đến thế ! Ồ ! Làm sao bà có thai được ? Với ai mà có thai ? Lễ tất nhiên, ông viện cái sự có thai rồi phá ấy mà xin ly-hôn, đình ninh rằng mình sẽ thắng kiện.

Theo ý riêng của tôi, nếu chỉ có một cái duyên-cớ « giao kèo » kia thì ông chồng phải thất kiện chắc chắn, bởi vì :

1' Dầu bà có tư tình với anh nào khác thì ai lại chịu mình là cha ăn cướp bao giờ ?

2' Cái « giao kèo » kia có cái nguyên-nhơn phi-pháp (cause illicite) nghĩa là trái với pháp-luật, hay trái với phong-tục và trật tự chung. Giao-kèo « hạn chế sự sinh dục » trong khi thuận với nhau, và trong trường

hợp này thì nó lại còn chắc chắn sẽ nghịch hẳn vì những lẽ tôi vừa nói trên và nếu không có bằng chứng chi khác nữa.

3' Dầu cho vạn nhứt tòa án có công nhận cái giao-kèo kia là có hiệu lực đi nữa, có cái gì chứng chắc rằng mỗi kh gần vợ, ông chồng đều có ngự phòng và ngự phòng một cách chín chắn trăm lần như một, vì chúng ta phải biết rằng cái « áo ngự phòng » kia là đồ bằng cao-su mỏng mảnh chờ nào phải sắt đá gì mà không có thể rách hay lủng ? Phải là con người keo lạt, cả năm chưa chịu đổi mới thứ « áo » đó thì sự rách hay lủng càng có thể phát-hện được lắm.

Đành rằng khi tình xin ly-hôn, có lẽ ông chồng kia — vẫn là một người trong hàng thượng lưu — cũng có đến hồi ý kiến một vị luật-sư và chắc vị luật-sư ấy cũng cho rằng có hy-vọng thắng kiện, cho nên ông mới đầu-tổ đó. Nhưng sự hy-vọng với sự thật lắm khi không thảo thuận với nhau, và trong trường

hợp này thì nó lại còn chắc chắn sẽ nghịch hẳn vì những lẽ tôi vừa nói trên và nếu không có bằng chứng chi khác nữa.

TÔI kể cái vi-dụ hơi vui vui ấy nhơn dịp đề chỉ cho độc-giả thấy rõ rằng nhiều khi ta tin tưởng cái lý-do của mình được chắc chắn cứng cỏi, nhưng đến chừng có người thông thạo đem nó ra mà phân tích, giải phẫu thì mới thấy là nó yếu ớt không biết chừng nào ! Bởi vậy, đại phạm trong việc kiện thưa, — kiện thưa về sự ly hôn chẳng hạn — nhứt là khi bạn đàn ông mình bị người bạn gái « trăm năm » (!) của mình cạm sừng lên đầu thì mình lại càng nên cẩn thận cho lắm, kẻo hi thất kiện rồi chịu sao cho nổi với kẻ bạc-tình kia và người thông gian đề tiện của nó ?

PHAN-VĂN-THIỆT (1)

— Ông Cử-nhơn Luật Phan-văn-Thiết pháp luật cổ văn chuyên môn tiếp thân chủ mỗi ngày nơi Phòng văn Biện Sự của ông ở số 43 đường Aviateur Garros Saigon — Mỗi lần có vấn đề về một khoản pháp-luật giá năm đồng, khi nào hỏi nhiều khoản và làm lý-đoan khế ước, văn bản thì tính thêm từ 15 tới 100 đồng tùy việc.



« MỘT » CỦA PHỤ-NỮ

CÁI NÓN LÁ
CỦA QUÍ BÀ

Một cái « một » trang phục từ Bắc đem vào rất được quý bà hoan-nghinh : Cái Nón.

Mỗi khi bước chân ra đường là cái khuôn mặt tươi đẹp của quý bà ẩn dưới cái vành nón tròn xoe tỏa ánh mắt rọi đến tận vai quý bà. Nó không làm mất vẻ kiều-mỹ của gương mặt quý bà. Nhưng có nhiều bà bảo rằng đội nón thì không che đủ được như đội khăn ; vì thế mà trưa nắng đội nón hay nhức đầu, vì ánh nắng mặt trời rọi tới nón là thấm ngay vào đầu.

Xin thưa quý bà, nếu có nhức đầu thì quý bà cứ uống một gói thuốc THỎI-NHIỆT-TÁN Đại-Quang, nửa giờ sau là dứt. Chẳng những trị nhức đầu mà thôi, thuốc THỎI-NHIỆT-TÁN Đại-Quang lại trị được cảm mạo, ban trái ; trẻ em nóng mình cho uống công hiệu vô cùng.

Nhà thuốc
DAI-QUANG

CHI-CUỘC SAIGON
231, rue d'Espagne
TÉL. : 20.816

Thuốc MẠNH Đại-Quang trị dứt chứng đau lưng, ngon ăn, ngon ngủ, ai cũng công nhận như thế.

Mỗi chai 0p.60, bán nhiều nhứt tại chi-cuộc Saigon.

NHÀ THUỐC

MARQUE DÉPOSÉE



Khâm Lý Bồ Thận số 34

Bồ khi-huyết cho mấy người sức yếu kém. Làm việc thấy mệt nhọc nhiều và hay đau như : ăn lâu tiêu, bón, đần lưng, tê mỗi tay chơn. Bệnh nhiều thì mộng-tinh, hoạt-tinh di-tinh.

Các ông lão, bà lão dùng thuốc này để bổ khỏe và ngừa các bệnh,

Một hộp (uống 5 ngày) giá 1p.00.

Thuốc trừ ho lao số 35

Nam, phụ lão ấu ai bị bệnh ho lao, ho thổ-huyết hoặc lao ruột, lao gan hề gặp thuốc số 35 này thì cũng như gặp thuốc tiên.

Bệnh lao mà không gặp thuốc số 35 thì không có thứ nào trị lành được.

Nếu bệnh nặng phải uống cấp với thuốc số 31.

Một hộp uống 6 ngày giá : 1p.20;

Thiên-Kim Bảo-Thai số 28

Thuốc này uống dưỡng thai, giúp cho người mẹ được khỏe khoắn nhẹ nhàn vui vẻ, đến lúc đẻ thì sẽ được mau lẹ và bình an.

Một hộp uống 6 ngày giá 1p.00.

Điều-Kinh Bồ-Huyết số 26

Chuyên trị đàn-bà con gái kinh-nguyệt không đều, mình gầy vóc ốm, ăn uống không được, tay chơn mỗi nhứt, thường có huyết bạch nhiều. Hoặc tử-cung có bệnh rồi biến ra nhiều chứng. Mấy bà vì huyết suy rồi da mặt nhàn, khô-mệt, hình sắc buồn

NGUYỄN-AN-CU' (HỒCMÔN)

Tổng-cuộc số 52, Đường Aviateur Garros (sau chợ) Saigon

14 phương thuốc thân, danh tiếng nhứt trong nước :

Đói ăn rau, đau thì uống thuốc ông Cu mạnh liền (Tục-ngữ)

bực, dùng thuốc này trong hai tuần thì sẽ thấy khi sắc vui vẻ, da mặt trắng đỏ. Thiết là một phương thuốc rất quý báu cho phụ-nữ.

Một hộp uống 6 ngày giá 1p.00.

Bạch Đái Hoàn số 27

Hoàn thuốc này chuyên trị bệnh tử-cung, Bạch-đái có nhiều quá, uống thuốc không hết, dùng hoàn thuốc này để trong « cửa-mình » thì dứt được bệnh bạch-đái. Hiệu nghiệm la kỳ.

Một hộp hai hoàn giá 0p.60.

Thần-Thông Chương-Tử số 29

Đàn bà ít con, hoặc nhỏ lớn chưa sanh đẻ lần nào, uống thuốc này thì trong hai tháng sẽ thấy linh nghiệm được như ý muốn. Đã có nhiều người có chồng năm bảy năm mà không có con, uống chưa hết 3 hộp thuốc này thì đã thấy có thai.

Một hộp uống 5 ngày giá 1p.00.

Bính Tân Hoàn số 15

Chuyên trị con nít từ một tới 16 tuổi, hay đau trong mình nóng nhiệt nhiều, lâu lớn, ban đêm ngủ đồ mồ hôi đầu, ốm gầy ít ăn, ít chơi.

Hoặc trong mình có ban trái, máu xấu ăn uống không tiêu, bụng lớn. Thuốc này uống trong một tháng thì thấy mập mạnh, da thịt tươi tốt nở nân.

Mỗi hộp uống 6 ngày giá : 0p.60.

Tứ Quý Hoàn số 36

Thuốc này trị các chứng ho thường, như ho gió, ho ban, đau ngực, tức ngực. Bệnh nặng cách mấy uống cũng

mạnh được.

Một hộp uống 3 ngày giá 0p.50.

Sâm Nhung Bảo Thọ

(Thuốc nhà giàu số 32)

Thuốc này dùng toàn Sâm, Nhung, Quế thứ thiết tốt mà chế ra để bổ dưỡng thân thể.

Sức bỏ của Sâm, Nhung là quý vô giá, nhưng phải là thiết sâm thiết nhung thì mới có giá trị.

Đàn ông, đàn bà đều dùng được,

Một hộp uống 2 ngày giá : 1p.20.

Mở Kỳ Hoàn

(Thuốc hồi số 31)

Chuyên trị các chứng bệnh hậu, bệnh lao, bệnh rét rừng, bệnh chói nước, bệnh bao tử, thương hàn, bệnh thũng, bệnh suyền vân vân...

Kỳ thai.

Một hộp uống 6 ngày giá 0p.50.

Tể Sanh Hoàn số 40

Trị tuyệt chứng bệnh bốn huất. Thuốc này dùng những vị thuốc bổ dưỡng tạng phủ. Hễ ngũ tạng được điều hòa khỏe mạnh thì bệnh bốn phải dứt. Thuốc thơm ngọt dễ uống. Uống rồi đêm ngủ 9 giờ thì tiểu được chớ không bẹn da xót xa.

Kỳ thai,

Một hộp uống 5 ngày giá 0p.50,

Thuốc Rượu số 39

Thuốc ngâm rượu số 39 chuyên trị các bệnh phong tê, bại xui. Thuốc này cũng bổ huyết và đổi máu xấu ra tốt.

Thuốc chế bằng sâm tốt và hiệp

với các thứ rễ thuốc trên núi thiết hay, cách bào chế rất công phu phải trọn mười ngày đêm mới thành hoàn thuốc, linh-nghiệm phi-thường.

Một hoàn thuốc và bột quế : 1p.00.

(Ngâm rượu uống 15 ngày).

Thuốc nhức đầu số 25

Bệnh nhức đầu tuy không phải là bệnh nặng nhưng rất khó trị. Phần nhiều đàn bà thường mang bệnh này.

Có bệnh nhức đầu là do trong mình máu không tốt, khi uất gân yếu. Hoàn thuốc này chế ra trị tuyệt bệnh nhức đầu bất kỳ bệnh lâu hay mau. Bệnh nặng uống nhiều ngày.

Kỳ thai.

Mỗi hộp uống 5 ngày giá : 0p.50.

Bảo Anh Đính thuốc số 10

Con nít thì phải mập mạnh, chơi đùa vui vẻ, đứa nào không được vậy là có bệnh và bị mất sức lớn. Thuốc này trị các bệnh cho trẻ em, nhứt là trị tuyệt gốc ban. Trẻ em lúc nhỏ có bệnh mà không gặp thuốc hay trị cho thiết mạnh thì trong mình nó còn bệnh hoài lâu ngày thành bệnh hậu làm cho nước da vàng mét, lớn bụng, ăn uống không tiêu, sắc mặt buồn bã, khi ngủ thì đồ mồ hôi đầu, hay mê hay mớ.

Thuốc số 10 này là một món linh đơn của trẻ em. Có bệnh nhiều thế nào uống hết hai hộp thì cũng lành mạnh.

Một hộp 10 thế giá : 0p.50.

Các nhà Đại-Lý ở các tỉnh : Travina : Bazar Phước-Thiện (ngang tòa bố) — Sadec : Bazar Phước-Thành tại chợ — Longxuyen ; Hiệu Hiệp-Phổ Lê-văn-Hiền — Tânan : M. Huỳnh-duy-Thịnh ở gần nhà việc — Mytho Bazar Nam-Thành — Namvang : hiệu Huỳnh-Trí (tại chợ) — Battambang ; Sangké Bazar — Phanhiết : Maison Minh-Nguyệt — Tourcham : Bazar ; Nhà thuốc Ung-vân-Cảnh (tại chợ cũ) — Bentre : Tân-Thanh — Vinhlong : Hiệu Nguyễn-văn-Nghiêm,

— Băclieu : Hiệu Trương-Hữu-Thanh.



«Coi quần ra coi!...»

TRƯỚC nhà việc Gia-lộc khai; Xường ở trường đứng thuộc hạt Tâyninh, một trước mặt làng. Ông Hương-gả thanh niên, 18 tuổi, ở trần, quần làm phúc bầm. Xường trả mặc quần ngắn, khoanh tay chờ câu hỏi của ông này:

— Bầm, không phải tôi. Tôi đâu có...

Tiền cáo là một người đàn bà độ chừng 25 tuổi, sắc mặt giận dữ, nhưng cổ gù nét mặt bình tĩnh. Đứng một bên cô, một cô gai bốn tuổi, khúc thúc thích. Gian cảnh ra rồi, bây giờ thử nghe họ thưa kiện việc gì.

— Bầm làng, chính thị nó... nó... nó chờ không ai vô đây. Tôi mắc đi chợ, cha con nhỏ này đi ngoài ruộng, có 1 mình nó ở nhà...

Một vị hương chức làng, mang cặp mắt cận thị, nhìn gã thanh niên, rồi ngó đứa nhỏ 4 tuổi. Không biết ông nghĩ làm sao mà ông lắc đầu, nói nhỏ nhỏ:

— Con nít bây giờ là quỷ!

Trần-văn-Xường tức giận, và không biết rằng cái tội của anh, sẽ ra trước tòa Đại Hình cho những quan tòa áo đỏ xử, nên anh trả lời có hơi vô lễ một chút:

— Có oán tôi, bởi vì bữa trước cô rầy tôi, và tôi với cô có đánh lộn... nên bữa nay cô cáo gian cho tôi ở tù, chờ tôi có khổ nạn như vậy đâu.

Người đàn bà không hề lệ chi cả:

— Bầm làng, làng biển nó còi quần ra coi... Nếu không có... tôi chịu tội...

Ông hương-cả đạo mạo nhìn chi đàn bà:

— Có... cái gì?

Người đàn bà lúng túng:

— Có... cái đó?

Ông Hương-cả có hơi giận:

— Có cái đó là cái gì?

Người đàn bà mặc cỡ ngó xuống đất:

— Ông cứ biểu nó còi quần ra thì thấy...

Ông hương-quản tạnh nóng:

— Phải da, Cả. Cả biểu nó còi quần ra thì biết chờ gì...

Trần-văn-Xường thấy đông người, mà nhút là trước mặt đàn bà, ảnh dụ dự không chịu.

Chủ làng bước lại gần:

— Còi quần ra coi vậy?

Mày không chịu còi hả?

Xường nhấm thế khó cự-ly, nên đành dậm vô trong còi cái quần đùi đưa cho hương-chức làng. Chỉ đàn bà lại coi trước hết. Chỉ cầm cái quần đưa ra ngoài sáng, lật qua lật lại, đoạn chỉ cho làng coi...

— Đây nè... đây nè... rõ ràng đây nè...

Ông hương-cả:

— Cái gì?

Người đàn bà đưa cái quần cho ông hương cả coi:

— Đó... cái đó còn ràng ràng... mới tức thì...

Ba bốn người cầm cái quần của Xường coi...

Làng làm ăng-kết, lấy lời

trước mặt làng. Ông Hương-quần làm phúc bầm. Xường trả lời câu hỏi của ông này:

— Bầm, không phải tôi. Tôi đâu có...

Mặt trời sắp lặn, hương chức ra về, nói với trùn:

— Chú đóng trùn nó lại...

Xường tự nhiên lăm:

— Ông làm ơn cho cái quần của tôi lại.

Ông Hương-quần lỗ mắt ngó nó, và trả lời với giọng rất oai:

— Trời ơi! bộ mày giả ngó sao chứ? Không có cái quần này, tao bị ông quận «nhấn»

chịu sao nổi. Mày phải biết, cái quần xà lỏn này xuống tới

Saigon, và nằm trong tủ của quan chánh lục-sự. Có gát-dan

canh giữ ngày đêm, chờ phải lôi thôi sao...

— Ông cho phép tôi về nhà lấy cái quần khác...

— Không được... Lát nữa, có bà con của mày đi thăm mày, mày biểu về lấy bộ đồ khác.

Sáng mai tao giải mày xuống quận...

Ngày sau, lính dẫn Xường vào quan chủ quận. Tay mặt có cầm một cái gói nhỏ. Quan chủ quận đọc phúc bản rồi, biểu chú lính mở cái quần ra coi...

Chủ lính chậm rãi mở 4 lớp giấy mới tới cái quần xà-lỏn...

Ngày sau nữa, lính dẫn Xường ra xe hơi đi xuống Biên-hòa: rồi vào ra mắt quan Biện-ly. Ít ngày, Xường qua phòng quan Bồi-thâm.

Ba tháng sau, lính giải Xường về Saigon. Cậu không biết số phận của cậu sẽ trở ra sao, mà đã mấy chục lần rồi, từ làng Gia-Lộc tới quan Bồi-thâm, ông nào cũng đưa cái quần xà-lỏn của cậu ra ngoài sáng nhìn kỹ lưỡng từ chút...

Rồi... một bữa nọ, sân dầm dẫm câu ra trước ba quan tòa áo đỏ.

Rồi... cái quần xà-lỏn của cậu lại được quan trưởng tòa treo lên cao cho các quan coi.

Quan tòa. — Trần-văn-Xường, anh bị cáo về tội sỉ nhục một đứa gái 4 tuổi?...

Xường. — Bầm không...

Quan tòa. — Bằng cớ đành rành đây vậy chứ 4 đốm trắng gì trong cái quần của anh đó?

Xường ngẩn ngơ, muốn tỏ thật: «Đêm trước tôi có tự tình con bà Cầu Cống, rồi quên thay đồ, nên còn lại những dấu tích kia». Nhưng nó không dám nói.

Những người chứng khai, quan chương lý đứng lên buộc tội, rồi trạng sư Trịnh-dinh-Thảo biện hộ một cách khôi-hài:

«Do theo hồ sơ của vụ này, thì tôi thấy lời khai của cha mẹ đứa

nhỏ nói rằng con Lê-thị-Hường



BOURJOIS

PARFUMEUR PARIS

Anh, chị em khâu đầm ở Saigon đối với đám táng

anh Tôn-Quý

Anh TÔN-QUÝ tức Tổ-Lang 20 tuổi, làm thợ khâu đầm tiệm Marye Rina đường Catinat, ở trọ tiệm Chic Tailleur đường Pelle-rin, đã chết đuối trong hồ tắm địa-phương hồi 10 giờ sáng chúa nhật 1er Mai vừa qua. Anh là lính lang của cụ Tôn-thất-Thiện, người Hoàng-phái và có Hàn-lâm đã quá vắng.

Xa lìa để-đỏ vào Saigon làm ăn đã 3 năm, Tôn-Quý sống cô độc, tánh hạnh dễ thương, vui vẻ, ham hoạt động, yêu đời, thích thể thao.

Hôm tại nạn đến cướp đời niên thiếu của anh rất đáng tiếc, không ai biết địa chỉ của gia nhân anh đâu để nhắn về tin buồn ấy. Tuy vậy nhiều anh chị em đồng nghiệp anh ở đây, đã quen biết và chưa hề quen biết: anh, đều vui lòng chung nhau kể ít người nhiều, góp với 8 đồng của bà chủ đầm anh quyền giúp không kể trang hoa tươi ba cúng riêng — được cả thấy là 93 đồng.

Lễ tổng chung đã cử hành tại nhà thương Chợ-rẫy, an-

táng ở làng Bình-hòa-xá (Gia-đinh), trong nghĩa địa chùa Giác-quan-Tự, dưới bầu trời âm đạm chiều thứ ba 3 Mai vừa qua.

Cứ chỉ đáng mến phục của bà chủ Marye Rina và rất cảm động của các anh, chị em đồng nghiệp người bạc mạng thật rất đáng khen.

Mạn phép thay mặt gia nhân vô phúc của Tôn - Quý ở Đền-kinh, chúng tôi xin có mấy hàng thành thật cảm ơn lòng quý hóa của anh, chị em đã hợp sức sắp đặt việc tổng táng rất chu đáo anh Tổ-lang và xin anh, chị em vui lòng bỏ quá những lỗi lầm, nếu trong lúc bối rối có điều chi vô tình sơ sót.

Khánh-Hội RẦN-VĂN-LAI

Mặc bộ đồ tốt quá!!... mà CHEMISES không khéo; thì chưa gọi hoàn toàn.

Chỉ có hiệu

« LE SPÉCIALISTE »

Làm Chemises — Pyjamas. Thiết khéo giống như bên Tây, kiểu khéo léo, giá vừa phải.

CAO-TRÍ-LÝ

ancien coupeur Mon Chemisier Directeur

« LE SPÉCIALISTE »

105, Albert 1^{er} Dakao

Chúng tôi giới thiệu

Thuốc trị bệnh Huế-Liêu không thiếu gì, mà chỉ có hiệu Đinh-Thành-Song là thiết hay nên mới được hoan-nghinh hơn hết và đã danh là Vua Thuốc Lạ.

Thuốc đại hạ, điều kinh, thì được bà đầm Fabry Clairet viết thư khen ngợi.

Lục Súc Hồi Sanh Hoàn

Cứu vô số trâu, bò, heo, ngựa, được cha già Ignatio Bùi-công-Thích viết thư khen là linh dược.

Thuốc Bô Á-phiện ai bôi sẽ gỏi 1 tờ cất nghĩa.

Nhà thuốc • ĐINH-THÀNH-SONG

112, Rue d'Espagne Saigon

Chi nhánh: Trương-Long-Bao 47, Rue

Ôi-Nha-Oum, PNOMPENH.

Thuốc phiện đem qua thẩm vào mình còn đi chưa hết ảnh hưởng, thế chiều hôm nay tuy đã đến « cũ », Triết vẫn chưa thấy khó chịu tí gì.

Chàng đã nhứt định lắm nên hôm ấy ăn cơm ở tiệm xong, chàng liền mạnh dạn nện gót giày đi về nhà. Nghỉ một lát, chàng lại đi tắm rồi tập hô hấp, những công việc mà đã lâu lắm chàng không bao giờ làm đến.

Tuy nhiên, dầu can đảm quả quyết đến thế nào, chàng cũng vẫn không tránh được những hình ảnh của thuốc phiện nó lớn vồn trong óc. Chàng thấy lại cái tiệm thuốc chật hẹp với ván, với gối sành với đèn, với ống. Và không hiểu tại sao những bản mặt gầy úa xanh xao của khách trong tiệm, những người mà vừa hôm qua đây còn tri kỷ nhận chàng là kẻ đồng điệu, cứ lần lượt kéo ngang trước mắt chàng hoài.

Trời xầm tối u buồn như một cuộc đời héo hắt. Hoàng hôn như một cái nắp vung chụp xuống vũ trụ. Triết lấy sách ra đọc nhưng hết trang này đến trang khác chàng vẫn không hiểu được một hàng. Ý nghĩ chàng thì ra không một phút nào rời bỏ được những hình ảnh của Phù-dung. Lại thêm bóng tối dày đặc đặc như muốn từng dâng với những tư tưởng đi ngược lại chí quả quyết.

Chàng bắt đầu ngáp và nước mắt ra ràn rụa. « Nó » đã bắt đầu khai chiến với chàng. Chàng lại ngáp và thấy nhức mũi trong tứ chi. Đêm ấy chàng cố gắng ngủ và thiếp đi lúc nào không biết.



Sáng dậy chàng tưởng như chừng không thể đứng lên nổi. Chân tay mỏi mệt, tâm thần ủ ẻ, suốt người chàng như bị ai đánh khảo. Chàng thấy đau đến tận trong xương tủy. Thế là ngày hôm đó chàng bản thân đã đuối hết đứng lên lại nằm xuống tâm hồn buồn bã như trăng đông.

Á phiện biến chuyển ra đủ hình thức để phá phách chàng. « Nó » bắt chàng nhảy mũi, ra mũi nước, khô ở cổ và ngáp gần sếu hăm. Những chiến lược ấy Triết có đủ can đảm để nghênh địch. Nhưng « nó » thiệt quả không vừa gì vì thấy đập chàng ở mặt hình thể không nổi nó lại xoay đập về phía tinh thần. Nó bắt chàng cảm thấy một sự trống trải ghê gớm chung quanh và trong tâm hồn, làm chàng khổ sở một cách đáng thương hết sức.

Lúc ấy thì đêm tối lần lần kéo lại.

Đêm tối! Cái thời gian nguy hiểm nó làm cho người tốt hoá xấu, người lành hoá gian, đồng loà của những vụ đổ máu, hướng đạo của những bước sả ngã. Triết hôn đăm ra sợ sệt bóng

tối vì như đã bao phen chàng tự thấy mình yếu đuối lúc vắng ánh mặt trời mà đêm nay sự yếu đuối ấy chàng lại càng thấy rõ rệt lắm.

Triết ngáp từ lúc chiều đến giờ không biết mấy cái rồi. Chàng phải luôn cầm mu-xoa trong tay để lau nước mắt mình. Chàng đếm từng bước phá phách của á phiện trong người và nhận mặt mỗi lần gần và xương như nhối. Những thớ thịt chàng nghe như chốc lại nhảy dúi dúi, tuân theo mạng lệnh không biết ở từ đâu đưa đến.

Chàng nằm, nhìn lên trần nhà, cố xua đuổi những ám ảnh nhưng không được. Mùi thuốc phiện mơ hồ ở đâu đưa đến ngạt ngào. Chàng gượng trời dậy tìm xem thì ra ở cạnh nhà chàng xưa nay vẫn có người ghiền mà chàng không hề hay. Chàng lại nằm xuống, cố thở nhẹ lại để khỏi nghĩ thấy mùi á phiện ác độc.

Gương mặt chàng lúc ấy là của một người bị hình phạt trước khi tử vì đạo. (Á người chàng như bị dần. Những bắp

thịt, những khớp xương, những sợi gân như muốn lìa nhau ra. Triết tưởng mình như sắp chết mất. Chính lúc ấy chàng lại nhớ rõ rệt đến tiệm hút và những cử chỉ của chàng mỗi lần dùng á phiện. Chàng vẫn cố xua đi, những hình ảnh ấy lại càng kéo tới. Chàng nằm nghiêng qua cố nhớ đến chuyện khác thì cái giảng điện của chàng lúc đặt ống vào môi hiện ra. Chàng lại cố chăm chú vào tiếng động ở ngoài đường thì tiếng đóng gõ ở đâu đó nghe như tiếng của ngao thuốc gõ vào gối sành kêu « thình xịch ». Triết lúng túng như thấy mình bị bao vây bởi những phần tử ác liệt.

Bao ý tưởng trái ngược cứ xô nhau trong trí chàng. Mà chàng vẫn ngáp, và nước nước miếng vẫn chảy ở cổ, và cử động vẫn thấy nhức trong xương tủy. Tuy bị hình phạt như vậy, Triết vẫn tự nhủ: « Gắng lên! Phải có can đảm! Muốn sống phải dứt cho êm ». Rồi lạ thay, dầu đã gắng gở để tự cứu như thế, chàng vẫn cứ muốn tưởng tượng đến những anh em bạn hút xách lúc ấy hút thuốc đỏ hay thuốc

vàng, họ nói với nhau những chuyện gì, họ ngạc nhiên vì thấy chàng vắng mặt ra thế nào. Chàng cứ phải nghĩ đến để mà đau, mà khổ, mà thêm muốn. Dường như tư tưởng ấy vượt ra ngoài ý thức của chàng và chỉ văng theo mạng lệnh của thói quen của một người dùng á phiện, một người thường như ngàn vạn người khác có đủ cả cái hèn yếu của nhân sinh.

Chàng vẫn quần quai chiến đấu với á phiện trong đêm khuya, trong lúc thời gian chậm rãi lạnh lùng đi qua. Chàng vẫn không thể gì nhắm mắt được. Những ai đã bị bắt buộc phải thức đêm hẳn đã biết thế nào là cái khổ của sự chống tròng, như là vào lối hai giờ khuya. Trong khoảnh khắc ấy cuộc đời dường như quay cuồn chậm lại. Giờ ấy là giờ trút linh hồn của binh nhân trầm trọng. Triết thấy mình như sắp đuối sức rồi. Một mối lo sợ vô lý và khó tả ngập lòng chàng. Chàng thấy rõ ràng thời giờ đi qua từng sao một lâu lắc quá.

Đời chàng hình như thu lại trong đêm nay, chỉ trong đêm nay mà thôi vậy. Nhưng đột nhiên chàng nhồm giầy, ngồi ngáy người mắt mở to nhưng lơ đãng không trông nhìn gì cả. Chàng thấy sự nhứt định của mình điên cuồng quá, vì đã tưởng có thể rồi bỏ thuốc phiện được một cách dễ dàng nào ngờ tự đầy dọa suốt hai ngày hai đêm nay, đến bây giờ chàng mới thấy việc đó khó ghê hơn chàng đã nghĩ.

(Còn nữa)

COI MẠCH MỌI NGÀY
tại nhà thuốc

VU-GIUOC

126, Colonel Boudonnet
(giữa khoảng ga Saigon
với nhà thờ Huyện Sỹ)

Đã 30 năm kinh nghiệm,
đề thuốc hay có tiếng,
khắp cả Trung, Nam, Bắc.

Chuyên trị đủ các chứng
bệnh nặng, đau lâu năm
của đàn ông, đàn bà,
người già, con nít.

Sở trường đề thuốc cầu
tự, chữa bệnh đau tử cung,
cam đoan hết mau lẹ.

Bộ biên tập Y-HOC-
TÂN-THANH, cơ - quan
nghiên cứu, cổ - động,
chấn - hưng y-thuật của
« ĐÔNG-PHƯƠNG Y-XÃ »



Danh - y
VU-THƯƠNG-CHI

Trị tuyệt bệnh bón trong 3 ngày

Ai có bệnh bón đừng tưởng là bệnh thường, vì nếu bị bón mà để lâu ngày thì có khi thành bệnh trĩ, hoặc biến sanh các bệnh khác rất nguy hiểm, thuốc trị bệnh bón xưa nay đã có biết bao nhiêu thứ mà hiện nay chỉ có thứ **TẾ-SANH-HOÀN** số 40 của cụ **NGUYỄN-AN-CƠ** sáng chế là trị tuyệt được bệnh bón mà thôi. Đã có cả ngàn người khen tặng như bức thơ sau này:

Mỏ-cây, le 26 Mars 1938

Kính thăm,

Xin ông vui lòng gởi thêm cho tôi theo cách
ảnh hóa giao ngân : 10 HỘP **TẾ-SANH-
HOÀN** số 40.

Ông thân tôi bị bệnh cả lâu rồi, đã uống
đủ thứ thuốc mà không thấy công hiệu,
nay gặp thuốc **TẾ-SANH-HOÀN** uống thấy
hiệu nghiệm, thiệt lấy làm may mắn cho nhà
tôi lắm. Chúng tôi kính lời cảm tạ cụ Nguyễn
đã dày công nghiên cứu được hoàn thuốc quý
báu này.

M. NGUYỄN-VĂN-THÀNH
Instituteur à l'Ecole primaire de
(BÉNTRE) MÓCAY

Thuốc bán tại **Tổng-cuộc ở
Saigon số 52 đường Aviateur
Garros (sau chợ Bến-thành) và
các đại-lý ở Lục-lĩnh.
(Bazar Đức-Thắng Dakao cũng
có bán.**

Giá mỗi hộp 0p.50
(uống năm ngày)

Docteur **TA-TRUNG-QUÂN**

Tốt nghiệp Trường Đại-học các chứng
bệnh đau răng, đau miệng tại Paris

NGUYỄN-LƯƠNG-Y PHỤ-TÁ Ở HÔTEL DIEU

MỞ PHÒNG KHÁM BỆNH

CHUYÊN TRỊ CÁC CHỨNG BỆNH ĐAU RĂNG, ĐAU MIỆNG

104, ĐẠI LỘ CHARNER (Tùng nhĩ)

SAIGON

DOCTEUR
NGUYỄN-TẤN-ĐỎM

Diplômé de l'Institut de Médecine Coloniale de Paris

Ex-Assistant à la Clinique de la Tuberculose

de la Faculté de Médecine de Paris

CHUYÊN MÔN VỀ BỆNH PHỔI

Có máy điện rọi phổi (Rayon X.)

CONSULTATIONS :

SỜM MAI : 9 GIỜ TỚI 12 GIỜ

CHIỀU : 3 GIỜ TỚI 7 GIỜ

TÉLÉPHONE : 20.632

63, Rue Mac-Mahon - SAIGON

DU-LỊCH CÁC NƠI

Lấy đường chạy và xét xe
Học cầm bánh xe hơi
Thi lấy giấy xe hơi
Mua bán xe mới, cũ do nơi

TRU'ONG XE HOI

TRINH-HUNG-NGAU

95-95 bis rue Lagrangières
Tél. 20.425 SAIGON

Y-sanh Tran-toan-An

138, Rue de Paris - CHOLON

CHUYÊN MÔN TRỊ CÁC CHỨNG BỆNH :

PHONG CỤI, PHONG TÊ, BẠI XUỘI, DƯƠNG MAI, BẠCH
TRƯỚC, GHỀ ĐỘC, NHỨC MỐI GÂN CỐT, HO LAO, HO TÒN,
SIẾNG, ĐAU YẾT HẦU. Các chứng đau mắt (bất kỳ lâu mau) Đàn bà băng
huyết, huyết bạch, bị té, đánh, vắn vắn...

VAN ỨNG CHỈ KHÁI HOÀN : Chuyên trị các bệnh ho, hiệu nghiệm phi thường
LẬP CHỈ BẠCH TRƯỚC HOÀN : Lâu hay là mới, trong 6 giờ thấy hiệu nghiệm

Nhà thuốc DONG-TIEN

NÊN CHỮ Ý

SỰ THẬT NÓI NGAY

SÂM-NHUNG-TINH, CÓ NHIỀU THỨ

Người tinh-thần suy, sức lực kém, hay đau gân, đau oẹ ngan lưng, di-tinh, mộng-tinh, huyết-tinh, ăn ngủ thất hưỡng, bởi sự chơi bời quá độ.

Mời quý ngài nên uống ngay thuốc Sâm-Nhung-Tinh BỔ Tinh hiệu HAI THẮNG NHỎ của nhà thuốc HỒI-XUÂN-CÁC, đã dùng qua rồi thấy công hiệu cấp kỳ, ăn ngon, ngủ khỏe, bồi bổ sức lực rất mau chóng. Biết uống rượu pha rượu, đề dành uống, bằng không thì pha với nước sôi để nguội. Mùi nó thơm ngon.

Ái mắc phải bệnh ho ?? đã dùng đủ thứ thuốc mà không hết, khuyên dùng ngay thuốc HÓA-ĐÀM CHI-KHÁI-TÁN hiệu HAI THẮNG NHỎ gói thuốc hình ba góc.

Hai thứ thuốc trên đây danh tiếng hơn hết. Có bán ở các tiệm thuốc Bắc.

Nhà thuốc HỒI-XUÂN-CÁC 12 Bd Bonhoure CHOLON

MỘT MÓN THUỐC TIỀN

AI HO ?

mà uống thuốc nào cũng không hiệu nghiệm, không dứt tuyệt, thì nên uống thuốc của

GIA BƯU ĐƯỜNG

Nº 90, Tổng đốc Phuong CHOLON

Có thuốc ho rất thần hiệu. Bất cứ đàn bà, con nít, ho gió, ho đàm, hoặc lâu hoặc mau, uống thuốc nước này hết bệnh liền.

• Người đang mạnh uống thuốc này cũng bổ tình thần khỏe khoắn.

PHO THINH

TỔNG-QUỐC : TOURANE

CHI - ĐIỂM : HÀ-NỘI, NAM-ĐỊNH, VỊNH, HUẾ, QUI-NHƠN

Bán sỉ

TỜ TÀU, tờ ta và các thứ tờ nhân-tạo

Các thứ HÀNG TÀ (Hàng, lụa, lãnh, nhiều Bắc và Quảng v.v.)

CẦN ĐẶT ĐẠI-LÝ ở các thị trấn lớn ở Nam-kỳ và Cao-miên

Muốn mau tươi tuyệt các chứng ho và bổ thêm sức mạnh nên uống ngay:

Cao Bồ-Phôi lac-long

sẽ thấy không thuốc ho nào bằng

Tổng phát hành miền Nam: Lac-Long: 80, Boulevard de la Somme, Saigon. Mỗi ve 0\$30. ở xa mua cách lãnh hỏa giao ngân.

GUỐC PHÙ-LƯU

BỦ KÈO, TÂN-THỜI, NƯỚC SƠN RẤT KHÉO, GIÀY CỦA CÁC VỊ HOA-KHÔI. NHÀ CHẾ TẠO:



PHAM-VAN-VIÊN

106, 111 Lagrandière Saigon

Được thưởng mẽ-đầy ở Hội-chợ Nam-vang

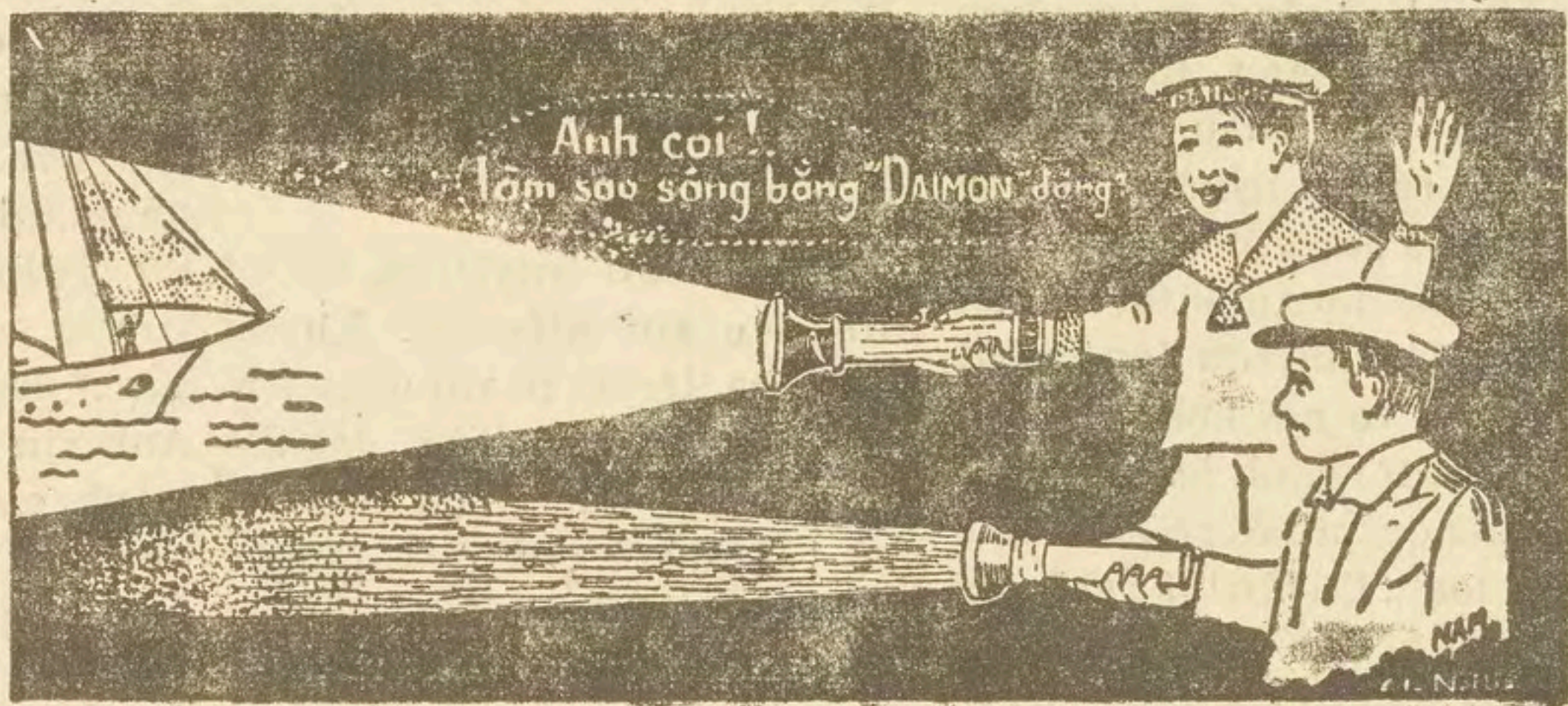
Guốc Phù-Lưu bán lẻ tại Chợ-mới, ngang giầy Bôm-bay số 90-127. Có xe hơi chở hàng đi khắp Lục-tỉnh.

Đủ mặt hàng hóa Bắc-kỳ: valises, cartables, giầy giép tân thời.

Quý vị khi mua đèn thì xin nhớ nài cho đăng hiệu DAIMON của ĐỨC QUỐC chế tạo.

PILES và BÓNG cũng phải nài cho đăng hiệu DAIMON vì rất bền lâu, dùng đăng lâu.

• Cần dùng đèn cốt là đăng sự sáng tỏ rõ, mà nhứt là sáng cho thật xa; thì QUÍ VỊ nên chọn DAIMON thì sẽ đăng vừa lòng và không uổng tiền vậy.



Agents Exclusifs pour l'Indochine:

TAN-KIET dit Y-OAN

34, Rue Marchaise Cholon

40-41, Quai Norodom, Phnom-Penh

Nói rõ về các chứng bệnh ngoài da và chỉ thuốc trị bệnh



Các thứ ghẻ về phong độc hoặc nhiệt độc như : nổi mục, sưng lỗ, ứng đề cùng mình, nổi dề hay mề đai, sài, mận, lát, sẩn mụng, long ben, ghẻ ngứa, chùm bao, dờn ăn, vân... vân... chẳng phải sứt thuốc sơ sài mà hết, cần phải uống thuốc cho giải độc sát trùng thì mới hết dạng

BÁ-PHONG HÓA-DỘC-HOÀN

uống vào tiêu phong, lành ghẻ, trong mình mát mẻ

MỖI VE 0\$60 UỐNG ĐẶNG NHIỀU NGÀY

Các bệnh ghẻ ngứa, lỗ tai chảy mủ, mây chỗ da non chảy nước vàng, trẻ em ghẻ đây đầu. Hãy xức thuốc:

NGOẠI-KHOA-SANH CỎ TÁN

thuốc êm mát không hôi

MỖI GỐI 0\$10

Các thứ ghẻ có mụt, ghẻ độc, ghẻ hờm, ghẻ lối, ghẻ khoét, đứt tay, dập đinh. Hãy dán thuốc:

BÁ-SANG-CAO

(thuốc dán dờ)

rất mau lành

MỖI LO 0\$10

Nhà thuốc

VO-VAN-VAN

THUDAUMOT

Bảo chề đủ thuốc ai dùng cùng lành bệnh

MIANH TINH XU'A...



— Anh Hạnh đừng phiền tôi nhé! Đón anh trễ vì tôi bận chút việc nhà. Thôi mời anh uống ly bia tây trần.

— Vâng. Mà anh cho tôi biết có thể trọ nhà anh chăng, vì mới đến tỉnh này, tôi chỉ có anh là thân.

— Lễ cố nhiên! Tôi vừa dọn dẹp xong gian phòng cho anh, vì thơ anh mới tới chiều hôm qua. À, trong thơ anh có nói một duyên cớ buộc anh phải xa Saigon, xin anh nói nốt tôi nghe.

Anh Thuận vừa nói vừa rót thêm rượu bia trong ly tôi.

Tôi do dự nhìn lên trần nhà, muốn kiếm điều để bạn, song nghe như bị khêu gợi, tôi không còn đủ nghị-lực đẹp nổi sầu.

— Bao giờ tôi cũng thích Saigon. Xa nó cả hai trăm cây số như vậy, thật là một sự hy-sinh! Hy-sinh vì phận-sự, và nhứt là một món nợ danh-dự, nợ tình! — Anh biết có Tâm chăng?

Hình như có nghe anh nói độ nọ.

— Phải, lúc chúng ta còn ở ban tú-tại, thì Tâm học năm thứ nhì trường Nữ-Học. Tâm cùng tôi là người đồng hương, chị của Tâm lại là thím dâu tôi. Nhờ đó mà tôi quen được Tâm.

Tâm học giỏi lắm, tuy mới đến năm thứ hai mà cô ta đã viết văn Pháp hay rồi.

Kỳ bải trường năm 1932, Tâm qua ở nhà thím tôi ngọt tháng. Thừa dịp ấy, thím tôi cậy tôi sửa bài luận Pháp-văn của Tâm, và cho tôi thông-thả đối mặt với Tâm để hình phẩm văn-chương Anh thử nghĩ, gần Tâm thế ấy sao khỏi thân mật?

Tâm vừa lên 16 tuổi, cái tuổi chan chứa hy vọng, cái tuổi giàu tình cảm, cái tuổi mà các cô gái đều có nơi lòng một Bà tiên với chiếc đũa thần...

Tâm đẹp, nước da trắng, khuôn mặt vuông, đôi mắt trong lấp lánh dưới hai hàng lông mi đen huyền, vừa dài vừa cong. Trông đến cặp mắt ấy, lòng tôi bỗng rung động. Tôi bắt đầu yêu thầm vụng mà thiết tha.

Một hôm tôi ra đề: « Một người bạn gái muốn dứt bỏ cuộc đời vì chán nản, có hãy viết thư khuyên bạn nên bỏ ý-tưởng ấy. »

Anh biết Tâm viết thế nào chăng? Tâm dùng một lý-lẽ hết sức đường-đốt: ái-tình! Tâm viết: « Sao chị nghĩ xằng thế? Đời chị còn tốt đẹp kia mà! (vì Tâm đã định ninh sẽ là vợ Chị buồn duyên chăng? Thì chị hãy bền chí, một người yêu thành thật là « con chim hiếm có » nhưng khi chị gặp người ấy chỉ sẽ được hạnh-phúc hoàn toàn. »

Tôi hỏi Tâm: — Em có ngao ngán đời chăng? Tâm cười, một nụ cười ngây thơ và tinh-tử.

— Không anh! Không bao giờ ngán đời. Em rất vui sống.

Tôi gạch trên mảnh giấy hình chữ M, và nói:

— Đây là phương-trị bệnh chán đời

— Em không hiểu anh!

— Thì Tâm hãy đọc thử coi.

— M...?

Aime! Thế là rõ nghĩa!

Tâm nhìn xuống đất, tay cuốn tròn mảnh giấy, cặp mắt mơ mộng... Tôi ngắm vẻ mặt Tâm, mà lòng nao nao như con thuyền bị sóng. Tôi vô ý dúi chơn chạm nhăm guốc Tâm.

Đôi mắt Tâm ngó ngay tôi như han hỏi, như van lơn... Tôi đánh bạo kẹp chơn Tâm vô chơn tôi. Tâm sẽ nói câu tiếng Pháp: « Anh khéo, khéo chị tôi thấy thì nguy! »

Tôi sung sướng đảo đề với ý tưởng ẩn trong câu nói của Tâm: « Anh cứ giữ chơn tôi đi, mà đừng cho chị tôi thấy. »

Tôi phê vào bài luận của Tâm câu: « Ý-tưởng hay, văn thật trời chảy. »

Tâm cảm ơn và khiêm-nhượng bảo:

— Anh tặng em thôi, chớ văn em còn yếu lắm!

Từ đó, những buổi giảng bài thường kéo dài mãi, có khi đến mười một giờ đêm tôi mới cáo từ. Văn của Tâm càng ngày càng có mùi lãng-mạn, vì Tâm chuyên đọc Lamartine. Bài « cái hồ » Tâm thuộc lâu và thích đọc nhứt.

Tôi nói đến đó, anh Thuận cười lớn, tay nâng ly bia, và khời-hài anh bảo:

— Xin uống cạn ly để mừng ông giáo có tài rèn đúc... quả tim!

Tôi cũng bật cười.

— Thế rồi đến kỳ nhập học chúng tôi phải xa cách. Lăn chột chúng tôi hiệp mặt, Tâm khuyên tôi: « Anh hãy can đảm lên! Ta tạm xa nhau để chờ ngày sum hiệp vĩnh-viễn. »

Ai có dè chính ấy là ngày ly-biệt vĩnh-viễn!

Anh Thuận, anh đã biết rõ quãng đời tôi từ năm 1932. Anh cùng tôi đồng phở học, ra thì thơ ký sở..., rồi anh được bổ xuống đây, còn tôi thì ở Saigon.

Qua đến năm 1933, một bức thư của Tâm cho tôi hay đã nghỉ học về giúp đỡ công việc nhà. Thỉnh thoảng tôi lại tiếp được thư Tâm, khi thì tả cảnh buồn tẻ nơi quê vườn, khi thì nói đến chuyện lập gia đình (vì Tâm đã định ninh sẽ là vợ tôi).

Bước đầu năm 1934, tôi được liên tiếp năm bức thư, trong ấy Tâm hỏi thúc tôi phải lo tính cho xong cuộc hôn-nhơn chúng tôi. Tâm cho hay có hai chỗ đi hỏi nàng, song cha mẹ nàng còn đợi dò xét ý tứ con. Kể đến bức thư chót rất khẩn cấp Tâm hỏi tôi: « Anh do dự? Hay là anh đã định ước nơi nào rồi? Nếu thế anh không nên giấu em.

Em sẽ vâng lời anh, dầu phải nát thân, khổ sở đến đâu em cũng vui lòng. Anh thừa biết, em khôn thể sống chung với một người khác hơn anh. Với hai chỗ đi hỏi em, em chẳng có chút cảm tình nào hết. Thấy Tú Ba và cậu Hai Giàu (hai người đi hỏi em) đều là con nhà phú hộ, chắc em về làm dâu không thối. Vậy em van anh!

Anh hãy cứu em cho khỏi chịu « chèn ép »!

Tôi đau đớn cũng bằng Tâm khổ sở. Tôi đã bày tỏ các việc cho song thân tôi nghe. Mà song thân tôi cho rằng cuộc hôn-nhơn duyên của chúng tôi là khó coi. Hai chú cháu cưới hai chị em ruột, người ta sẽ dị - nghị và gièm pha. Tôi năn nỉ lắm mà tôi xuôi theo, còn cha tôi thì không sớt lòng, nhứt định đi nói vợ nơi khác cho tôi.

Thế thì tôi đành bạc tình với Tâm. Đầu óc tôi bối rối, tâm hồn tôi bấn loạn. Có lần tôi nghĩ đến cách tự-do-kết-hôn. Tôi tính đoạn tuyệt với gia-đình, đứng trên các lời dị-nghị của kẻ khác, để cùng Tâm thành hôn. Rồi tôi lại nghĩ đến nỗi khổ-tâm của gia-quyển tôi. Cảnh song thân tôi già yếu, phải sầu thảm vì tôi, tôi không có đủ can-đảm để mục-kích.

Thôi, phải hy-sinh ái-tình! Ồi, gia-đình! Ồi, thời-tục! Vì bao nhiêu trở-lực đó mà tôi thành một chàng Sở đáng khinh bỉ!

Tôi viết một bức thư dài sáu trang, khuyên Tâm nên ưng thầy Tú Ba Bức thư ấy thấm đầy dấu nước mắt.

Bốn năm qua...

Ngày hai mươi tháng trước, tôi tình cờ vô thăm người bạn ở phố mới, đi ngang gian nhà số 5, tôi bỗng thấy Tâm từ phía trong đi ra. Tôi muốn vờ không thấy, mà đã trễ. Tâm kêu lên: « Kia anh Hạnh! Mời anh ghé lại chơi. » Tôi gượng cười bước vô cửa. Tâm đặt ngón tay lên môi để hôn gọi tôi...

— Ở nhà tôi mới đổi về Saigon mấy hôm nay, vừa dọn phố xong. Phiền anh ngồi đợi chút, tôi kêu ở nhà tôi ra tiếp chuyện.

Tôi như ngày người! Tiếng « ở nhà tôi », từ miệng Tâm đưa ra, nó làm cho tôi khó chịu! Tâm trước kia là Tâm của Hạnh. Hôm nay Tâm là vợ của người khác! Tôi phải đóng tưởng thế nào?

Cái vai tưởng ác-ngiệt làm sao! Tôi với tay lật tập ảnh ở trên bàn gặp ngay hình Tâm chụp hồi năm còn đi học. Gương mặt ngày thơ và đẹp dễ quá! Dưới ảnh có hàng số: 1932 và hai chữ T. H. Tôi cảm-động vô cùng trước mỗi tình thâm thía của Tâm. Cảm-động hơn nữa

là khi lật qua trang sau tôi thấy ảnh tôi biểu Tâm năm 1932 dán ngay vào sau lưng bức ảnh Tâm. Dạ tôi bồi hồi nhớ đến ngày năm xưa!... Tiếng guốc từ buồng trong đưa ra, một chàng thanh-niên — chắc hẳn là thầy Tú Ba — tiến đến niếm nở chào tôi. Phút khó khăn đã đến! Mắt tôi dăm-dăm nhìn xuống gạch. Bộ lịch tôi ngờ ngẩn, tiếng nói tôi hơi rung rung như tôi đang đổi mặt ông giám-khảo ở phòng hạch miêng. Sợ chẳng? Ghen chẳng? Chỉ có trời biết!

Sau vài câu truyện vô vị, tôi đứng lên xin kiếu từ. Nhưng Tâm vừa bước ra với mâm trà.

Thấy tôi lấy nón, Tâm lật đặt Anh xin đổi về Lục-tỉnh, để tránh em! Nay là ngày anh lên chớ! Anh vội quá!

Tôi nghe như nghẹn ngào, chưa nói hết câu: « Cảm ơn... » tiếng « có » tắc ngay từ trong họng. Cúi đầu chào Tâm, rồi xây mặt trở ra, nước nớc.

Đôi mắt tôi chớp lòa, suýt nữa tôi chạm trán vào cánh cửa.

... Mấy hôm sau lại tình cờ gặp Tâm ngoài phố. Tâm có vẻ đứng sững sau làn khơi như phiên tôi quá lơ lửng, tôi bảo: bức tranh sần...

« Em nay có chồng, anh tuy vẫn

yêu em đến cực điểm, song tốt hơn là chúng ta phải quên nhau

« Yêu nhau nên phải phụ nhau mà! » Anh sẽ giúp em tròn phận sự vợ hiền, để hưởng cái hạnh phúc gia đình cho hoàn toàn.

Vậy như em có thông thả, ngày 30 này ra bến xe Lục-tỉnh cho anh thấy mặt em lần chót. Em ra sớm nhé!

Tâm muốn hỏi thêm, tôi vội tiếp: « Em sẽ biết. Bây giờ anh đi có chuyện cần. »

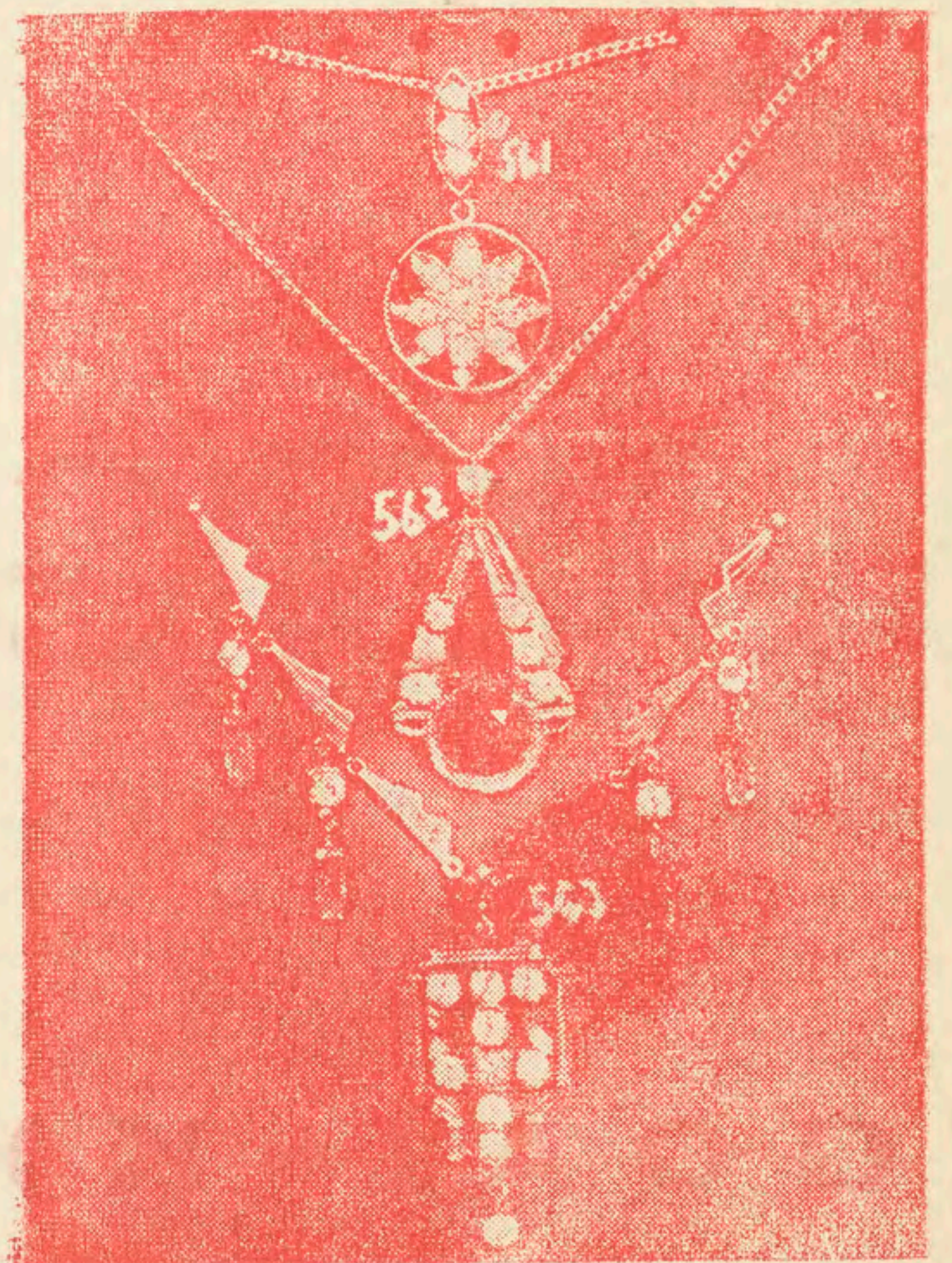
Hồi sớm mai này xe gần chạy, Tâm vừa đến, nét mặt đau đớn, nước da xanh mét như đã thức mấy đêm. Cảm quá, tôi lấy khăn tay chạm mắt. Rồi gượng cười, tôi kêu Tâm đến gần: « Thôi, em ở lại mạnh giỏi. Anh xin đổi về Lục-tỉnh, để tránh em! Nay là ngày anh lên chớ! Anh vội quá! » Tôi nghe như nghẹn ngào, chưa nói hết câu: « Cảm ơn... » tiếng « có » tắc ngay từ trong họng. Cúi đầu chào Tâm, rồi xây mặt trở ra, nước nớc.

Xe rờ máy... Tâm cúi đầu chào tôi, không thốt ra lời!

Xe từ từ tách bến, để Tâm đứng sững sau làn khơi như phiên tôi quá lơ lửng, tôi bảo: bức tranh sần...

« Em nay có chồng, anh tuy vẫn

Chỉ nói một lời...



Một sự thay củ đổi mới về nghề thợ bạc do nhà QUẬN-CHÚA sáng kiến chế ra, những món nữ-trang kiểu lạ đã đen nước (xoàn đen) nhiều kiểu thợ Saigon chưa nghĩ đến.

Cuộc trưng cầu ý-kiến tất cả các bà các cô trong Đồng-dương rất hoan nghinh đồ nữ-trang nhận hột xoàn mới của QUẬN-CHÚA. QUẬN-CHÚA chỉ nói một lời: Những món nữ-trang nhận hột xoàn đều có giấy bảo kết hột và vàng đúng carats. Thợ chuyên nghề mài xoàn, và thợ bạc giỏi lấy tạc và danh dự do kiểu M. Đình vẽ, làm đồ để bán dặng khen hơn hết.

QUẬN-CHÚA
21, Amiral Courbet
SAIGON